

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG

3

tuổi ngọc



tuổi ngọc

Tuần báo của yêu thương

TUẦN LỄ TỪ 1-8

ĐẾN 8-8-1969

Ra ngày thứ sáu

Số 3 giá 20đ.

TRUYỆN NGẮN

- MỘT NỤ CƯỜI CHO HẠNH
- LÁ THƯ VIẾT MỘT LẦN
- CÒN LẠI
- CON MÈO NHẬP NIẾT BÀN

THANH NAM
ĐÌNH TIẾN LUYỆN
HOÀNG ANH TUẤN
ĐOÀN QUỐC SỸ
THƠ VĂN NGỌC

- TRONG MÙA HÈ
- HỒI KÝ MÙA HÈ
- BUỒN VUI NỘI TRÚ
- TRONG NGĂN KÉO MÙA ĐÔNG

THU CÚC
THÁI HƯ
HOÀI CHÂU
TỪ KỂ TƯỜNG

TRUYỆN DÀI

- QUÊ NHÀ YÊU DẤU
- LÚA TUỔI THÍCH Ô MAI
- GIỜ RA CHƠI
- THẲNG CÔN

NHẬT TIẾN
VŨ MỘNG LONG
NGUYỄN ĐÌNH TOÀN
DUYÊN ANH

TÌM HIỂU

- CAO BỒI DU NGUYỆT ĐIỆN
- NGHĨ VỀ NHẠC TRẺ

ĐẲNG VĂN HẦU
HUY TƯỜNG

NHỮNG MỤC THUỞNG XUYỀN

- THƯ HÀNG TUẦN CỦA CHỦ NHIỆM
- GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU

DUYÊN ANH
TUỔI NGỌC

Bìa offset do Màn Ảnh thực hiện Huy Tường trình bày.
Minh họa của Ngọc Dũng và Đình Tiến Luyện.

CHỦ NHIỆM
CHỦ BÚT

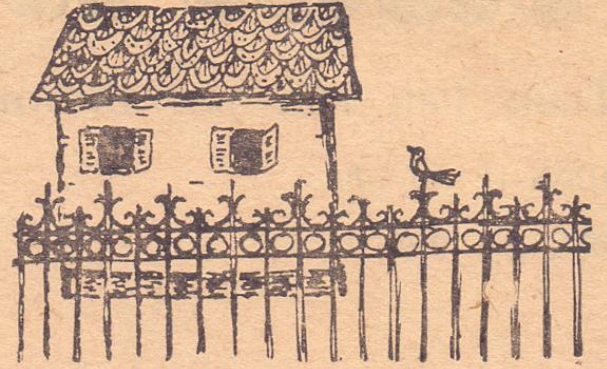
DUYÊN ANH

QUẢN LÝ

VŨ MỘNG LONG

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn
Đ T : 23.595 — 90.654



thư hàng tuần của chủ nhiệm tuổi ngọc

Bạn đang dở những trang Tuổi Ngọc lên ba. Rõ ràng là bảo của con nhà nghèo. Con nhà nghèo thực hiện mộng ước bằng thiện chí và cố gắng. Không phải bằng tiền rừng bạc bể. Đó là niềm hãnh diện của Tuổi Ngọc. Xin bạn đọc cho phép tôi nói thế, nói tiếng nói trung thực nhất của một dân cây suốt đời mơ làm chủ mảnh đất có tên mình trong bằng khoán. Một bình minh thức dậy, trái mơ chín vàng, vừa tầm tay vớ. Đưa tay bứt khẽ mà nâng niu. Bằng khoán đấy, lo lắng làm mùa đi. Phải mua hạt giống gieo mạ. Phải cấy bừa ruộng cấy lúa. Phải nhổ cỏ. Phải tát nước. Phải lấy trời mưa đủ. Phải van đất khô vừa. Phải xin giống bão đừng tàn nhẫn với những nhánh hy vọng. Dân cây trông chờ mùa lúa chín bằng nhịp đập của trái tim, bằng náo nức của nhịp lòng, bằng hồi hộp, sợ hãi. Điền chủ không bao giờ có niềm hãnh diện của dân cây.

Tôi biết. Tuổi Ngọc còn nhiều thiếu sót, còn lắm lỗi lầm. Như một thửa ruộng vừa tiếp nhận những đóm mạ. Trông nó cụt ngắn, phẳng phiu và đều đặn đến tẻ nhạt. Hồi những người bạn nhỏ của tôi, đừng nghĩ rằng chiều mưa hiu hắt hôm nay không hứa hẹn một ban mai rực rỡ hôm sau. Những đóm mạ sẽ trở lá xanh mướt, rì rào niềm vui trong gió. Lúa con gái hẳn sẽ làm bạn với quên những đóm mạ ngả nghiêng, lênh lạch không bắt ai rung động, bồi hồi. Và rồi lúa có đồng đồng. Sĩa lúa nồng thơm mùi quê hương. Tuổi Ngọc tặng bạn những bông lúa vàng của mùa gặt đầu tiên. Xin hãy nhận lấy sự chân thành của một dân cây, của một người chấp nhận làm nô lệ suốt đời hẳn cho tuổi ngọc Việt Nam. Mùa xuân nhú nụ, mùa hạ nở hoa, mùa thu kết trái. Tuổi Ngọc đang ở mùa xuân, đang ở những ngày đầu xuân. Còn mùa hạ. Còn mùa thu. Còn mùa đời. Những người bạn trẻ của tôi ơi, hãy van giùm nắng trời chớ làm râm những mộng ước sau một mộng ước. Để tôi được hồn nhiên như các bạn đang hồn nhiên.



ngày xưa còn bé

LÁ THƯ VIẾT MỘT LẦN

ĐINH TIẾN LUYỆN

Em Huy,

Sống rồi có lúc mình ngẫm nghĩ lại mới thấy thú, em ạ! Ấy là kể mỗi người đã không để quên và làm tâm tối những quãng ngày thơ ấu em mới thấy thấm thía và luyện nhớ! Lúc bằng tuổi ấy em đã sống như thế nào?

Anh có hẹn kể cho em nghe những ngày ngắn ngủi anh học ở Trung Linh. Đạo đó học trò đi học cực lắm chứ chả sướng như bây giờ đâu em ạ. Tới trường có khi phải đi bộ hàng chục cây số, mỗi như cả chân, con nhà giàu may mắn có một chiếc xe đạp đi thì đã là... điệu lắm rồi. Đạo đó nhà ta cũng chả lấy gì khá cho lắm nhưng thầy cũng dành dụm một vụ mùa để sắm cho anh được một chiếc xe đạp khung tây và có khóa số cũng rất điệu. Nhưng sao đạo đó anh học dốt kinh khủng. Làm toán thì chỉ có 6 điểm luận giỏi lắm là 4 nếu kể ra thì mắc cỡ và thú thực anh chỉ giỏi một môn nhạc. Mà khổ nỗi cái môn đó đâu có trong thời khóa biểu. Như thế dù cho cái tài đàn hát của anh có giỏi đến đâu cũng chả làm sao kéo cái tên của anh khỏi tháng nào cũng đội sổ hoặc... xuýt đội sổ cả — Phải coi như là anh luôn học hạng bét lớp là chuyện thường — Thế mà anh lại lên mặt bảnh mòi chết chứ, lúc nào trong túi ít ra cũng phải trên 15 đồng, sẵn sàng lúc nào cũng có thể kéo bạn bè đi đãi một chén kem hay một chén bánh tôm — đầu chải brillantime cứng ngắc, sandalle đế kép, áo sơ mi là lượt rất đàng hoàng — Khi cần đi dạo phố hay đi đâu anh cũng phải chọn những thằng ít ra cũng

phải như anh, đẹp trai, ăn diện bảnh bao và phải biết khi hóng gió huyết sáo được những bài tân nhạc cải cách.

Trong số đó có thằng Tân cha làm chủ hãng thầu lớn. Thằng Tri nhà tiệm buôn. Thằng Bình ông ngoại nó hàng trăm mẫu ruộng. Thằng Minh, Hồ, Tri... Thằng nào nhà cũng giàu cả. Thế mà anh lại chơi thân với thằng Bàng mòi chết chứ. Nhà Bàng ở bên bờ một con sông nhỏ, mẹ anh làm đậu. Suốt đêm anh học trò này phải say bột và sáng sớm phải dọn hàng ra chợ cho mẹ bán. Mẹ anh thương hại, bà không nỡ để cho con phải chật vật làm công chuyện lo thu hàng và dọn bày hàng cho mẹ.

Nhưng những lần đi học anh vẫn thấy cổ áo Bàng còn dính lại những bột xay đêm qua — chắc anh nghĩ rằng ít ra mẹ cũng còn chật vật lo lắng cho con đi học được còn khổ sở hơn — Một trong cái khổ sở của bà mẹ có lẽ là nhà nghèo quá không đủ để cho con đầy đủ bằng bạn bè. Cái áo sòn vai, đôi dép mòn tít, ăn sáng bằng một bát cơm rang. Bàng tới trường như thế và anh thấy rằng Bàng học rất khá em ạ! Bỏ xa bạn bè và tháng nào đuối lắm anh ta mới xuống đến hạng thứ bảy.

Nhưng có điều một mỗi ở quãng tuổi học trò của Bàng là khoảng đường tới trường học của anh quá xa. Buổi sáng khi sương mù bốc lên, cách nhau chục thước chỉ còn nhìn thấy nhau mờ mờ, người học trò Bàng đã phải quấn chiếc khăn len cũ nát quanh cổ đến trường với chiếc túi vải khâu lại thành cặp và vừa đi anh chàng vừa đặt cuốn sách

vỏ sát mắt, vì trời còn tối, để ôn lại bài, hoặc vì đêm qua làm việc mệt quá ngủ sớm hay vừa xay bột anh vừa học bài mà chưa học được kỹ. Có những lần anh chưa kịp cả làm bài, anh lo lắng lắm. Anh sợ điểm xấu không thể tưởng được, nhưng nếu mà Bàng đi nhanh và khi vừa đến gốc bàng thì trời sáng rõ anh có thể ngồi dưới gốc cây bàng để làm xong bài. Nhất là một bài toán, Bàng có thể làm xong đầy đủ những lời giải và ăn điểm cao như thường.

Anh đã đến để chờ Bàng đi học và đến giờ tan học lại chờ về. Nhưng khi đi chỉ gần tới lối rẽ vào và lúc về thì cũng phải cách trường một quãng thật xa. Bàng phải đi bộ quãng đường ấy. Vì anh thì bận áo sơ mi là lượt, đi sandalle đế kép, đầu chải brillantime bóng loáng mà lại đi xe đạp chở một anh chàng bận áo sơ mi sòn vai, đi dép mòn đế. Những thằng bạn thấy thế thì còn gì... điệu ở chỗ nào nữa. Nhưng rờn rã bốn tháng trời anh đã làm thế. Em hiểu sao chứ, chỉ vì anh cần phải chép những bài làm của Bàng thôi.

Bây giờ thì anh nói sao anh chỉ đánh bạn với những đứa con nhà giàu như thằng Tân, thằng Tri, thằng Hồ... mà anh lại phải làm bạn với con bà hàng đậu là anh Bàng ấy nhé! Kể ra mà đọc thì xấu lắm em ạ. Nhưng không sao nếu anh đã thấy viết cho em là đẹp thì vẫn còn là một kỷ niệm dù thích thú hay chưa xót, anh vẫn bằng lòng để em chê anh. À, mà anh phải chơi rất thân với anh Bàng mòi chết chứ!

(xem tiếp trang 27)



một nụ cười cho Hạnh

THANH NAM

Sau khi người sinh viên cuối cùng ở trọ nhà chủ thím tôi bị gọi nhập ngũ, căn phòng nhỏ trên lầu để trống. Có một vài người tìm đến hỏi mượn nhưng họ có gia đình, thím tôi không chịu. Thời gian này, căn phòng biến thành chỗ ngủ của tôi và chị vú Ba. Khoảng hai tháng sau, một người đàn ông độc thân đến hỏi mượn. Thím tôi ra những điều kiện thật khắt khe nhưng ông khách vẫn đồng ý hết. Ngày hôm sau, ông khách dọn đồ tới ở. Đồ đạc của ông chỉ có mỗi một chiếc va li cũ kỹ, nghèo nàn. Tôi giúp ông khách mang chiếc va li lên phòng và luôn tiện dọn những mùng mền của tôi xuống nhà dưới.

Căn phòng trên lầu đã có khách mượn, tôi lại phải xuống dưới bếp ngủ chung với chị vú Ba trên bộ ván chật chội. Cũng may là chỉ hai ngày sau, chị vú Ba làm reo không chịu ngủ dưới bếp, thím tôi sợ chị nghỉ việc không mượn được người khác nên đành phải nhượng bộ mua cho chị một chiếc ghế bố để chị ra nằm ngoài phòng khách. Nhờ vậy, tôi được độc quyền bộ ván dưới bếp, thoát được cái cảnh ngủ chung chật chội khó chịu và nhất là khỏi phải nghe những chuyện nhảm nhí, tục tĩu mà trước đây gần như đêm nào chị vú Ba cũng bắt tôi phải nghe. Tôi không hiểu tại sao chị vú Ba lại thù ghét thím tôi sâu xa như vậy. Không lúc nào là chị không xui tôi trốn khỏi gia đình này để đi kiếm một việc làm vừa có tiền mà lại vừa nhàn hạ hơn. «Cò tin tôi đi. Như cò mà đi bán Bar thì chỉ chừng một năm là có xe hơi nhà lầu liền.» Chị bảo với tôi như vậy và sẵn sàng giới thiệu tôi đi làm nếu

tôi muốn. Trước những lời lẽ bầy bạ đó, tôi chỉ lắc đầu trả lời cho chị biết là tôi không muốn rời khỏi gia đình chủ thím tôi mặc dầu tôi ở đây có bị đối xử khổ hơn một con vật. Chị vú Ba bấu môi chề tôi là một con bé vừa ngu vừa gàn. «Cò tưởng cò ở đây làm ăn chăm chỉ ngoan ngoãn rồi ông bà ấy kiếm chồng cho cò chắc?» Tôi nói tôi không nghĩ đến chuyện ấy. Như vậy cò ở lại đây làm gì? Cò là cháu ruột mà ông bà ấy đâu có coi cò là cháu lúc nào đâu? Người ta chỉ lợi dụng cò để làm một thứ ở đợ không công mà thôi! Thiệt, tôi chưa thấy có người nào tàn tệ như bà thím cò đó!» Tôi thở dài cắt nghĩa cho chị vú Ba biết rằng tôi đã chịu ơn chủ thím tôi từ nhỏ. Nếu không nhờ được ông bà đem về nuôi thì chưa chắc gì tôi còn sống được đến ngày hôm nay. Vì vậy, tôi có bồn phận phải ở đây để trả cái ơn đó cho chủ thím tôi. «Nhưng cò đã ở đây bao nhiêu năm rồi, còn gì nữa? Cò không nghĩ đến tương lai sao? Năm nay, cò cũng đã mười bảy tuổi rồi chớ đâu còn bé bỏng gì nữa?» Trong lai của tôi? Tôi cố ngăn một tiếng thở dài khi nghĩ tới điều đó. Câu nói của chị vú Ba nhắc tôi nhớ đến thân phận hẩm hiu của tôi với mười bảy năm sống kiếp ăn nhờ ở đậu. Từ lúc hiểu biết tới giờ, tôi chưa hề được gặp cha mẹ tôi lần nào. Nghe thím tôi kể lại thì tôi là đứa con riêng của cha tôi. Mẹ tôi là một vũ nữ nổi tiếng một thời của Sài Gòn mười tám năm về trước. Chính vào thời kỳ rực rỡ nhất trong đời vũ nữ, mẹ tôi đã gặp cha tôi. Bà từ già vũ trường, về làm

vợ cha tôi, không hôn thú không một nghi lễ nào hết vì bên gia đình cha tôi không đồng ý cuộc hôn nhân này. Tôi ra đời trong sự lạnh lẽo của mọi người thân yêu bên nội cũng như bên ngoại. Ít lâu sau, không hiểu vì chuyện gì — có lẽ vì cuộc sống vất vả, túng thiếu của cha mẹ tôi từ khi có thêm tôi ra đời, đó là theo lời kể lại của thím tôi — mẹ tôi để tôi lại cho cha tôi rồi trở lại vũ trường. Cha tôi đành mang tôi lại gửi chủ thím tôi nhờ hai người nuôi giùm. Bây giờ, chủ thím tôi chưa có con nên vui vẻ nhận ngay. Sau khi gửi tôi cho chủ thím tôi rồi, cha tôi bỏ sang Cam Bốt làm ăn, từ đó bắt tin. Người thì nói là cha tôi đi theo một đoàn buôn lậu và đã bị lính bắn chết khi đi ngang biên giới. Người thì lại kể với chủ thím tôi là hiện giờ cha tôi đang ở bên Thái Lan, lấy vợ người Thái và đang sống tại một tỉnh miền Đông Bắc Thái Lan. Tôi nghe những chuyện đó thật rùng rùng xa lạ như nghe chuyện một người khác, không có liên quan gì tới mình. Mà thật vậy, từ hồi nào tới giờ tôi sống trong nỗi cam phận buồn rầu đã quen mất rồi, chẳng một chuyện gì có thể làm cho tôi phải băn khoăn, thắc mắc. Cha tôi hiện ở đâu, mẹ tôi hiện là ai, còn sống hay đã chết, tất cả những vấn đề đó không ở lâu trong đầu tôi quá năm phút. Chỉ đến khi chị vú Ba tới ở nhà này và gọi ra những chuyện đó, tôi mới bắt đầu băn khoăn tìm hiểu về hai người đã sinh ra tôi. Tôi bắt đầu hình dung ra trong trí tưởng khuôn mặt của cha tôi. Tôi đứng lại lâu hơn trước tấm gương soi trong phòng tắm để ngắm nhìn khuôn mặt của mình — vì theo lời thím tôi nói thì tôi rất giống mẹ tôi.

Những ưu tư bắt đầu đến với tôi trong giấc ngủ mỗi đêm.

Ông Cầm — tên ông khách mượn căn phòng trên lầu — dọn tới ở vậy mà đã được một tháng. Tôi chưa thấy một người khách mượn nhà nào kỳ cục như ông Cầm. Mấy người ở trước, kể cả ba cậu sinh viên, họ ồn ào bao nhiêu thì ông Cầm trái lại trầm lặng bấy nhiêu. Đến nỗi, tôi có cảm tưởng là ông ta chỉ là một cái bóng ở trong nhà này. Buổi sáng, ông đi thật sớm — không biết đi những

đâu? — Chiều tối mới về. Ông đi ngang qua nhà dưới nhẹ nhàng đến nổi một tiếng động nhỏ cũng không hề có. Khi lên tới phòng rồi, ông khóa ngay cửa lại và ở lý trong đó suốt thời gian có mặt tại nhà. Một tháng trời ông đến ở đây, tôi không nghe thấy một tiếng động lớn nào trong phòng. Cũng không có một người khách nào tới kiếm ông nữa. Như vậy thành ra những điều kiện mà thím tôi buộc ông phải theo theo đầu là thừa. Ông còn khép mình nhiều hơn cả sự đòi hỏi của thím tôi nữa. Tôi thấy thím tôi tỏ ý hài lòng về người khách này lắm. Khi bà bảo tôi mang biên lai lên thu tiền nhà, bà dặn đi dặn lại là tôi phải hết sức lễ phép với ông. Tôi mang tấm biên lai thu tiền nhà lên gặp ông Cầm vào buổi tối, sau bữa cơm.

Như thường lệ, cửa phòng ông Cầm đóng kín mít. Tôi đưa tay lên gõ nhẹ nhẹ. « Chờ tôi một chút ». Tiếng ông Cầm nói vọng ra rồi có tiếng giép nhẹ nhẹ bước trong phòng. Ông Cầm mở cửa và hơi

ngạc nhiên khi thấy tôi. Tuy vậy, ông vẫn mở rộng cánh cửa phòng và mời tôi vào.

Không hiểu sao, tôi thấy hơi hộp lá thường. Tôi đi theo ông Cầm đến ghế ngồi và ấp úng nói cho ông biết lý do tôi lên kiếm ông. Hình như lúc đó, tôi không được bình tĩnh nên tôi đã phải cố gắng hết sức mới nói được dứt câu. Và câu nói của tôi chắc là lộn xộn lắm, tôi đoán vậy. Ông Cầm mỉm cười, vui vẻ:

— Tôi định sáng mai mang xuống gửi bà chủ. Tiện có cô lên đây, tôi gửi luôn.

Và ông đứng dậy, đi lại bàn viết lấy tiền ra trao cho tôi. Đây là lần thứ nhất, tôi có dịp ngồi lâu với ông Cầm như vậy. Và cũng là lần thứ nhất, tôi được nhìn rõ khuôn mặt của người khách mượn nhà kỳ cục này. Ông đã lớn tuổi rồi chứ không phải còn trẻ như lần đầu tôi nhìn lắm, khi ông mới đến mượn phòng. Có lẽ, ông còn già hơn cả chú tôi nữa. « Vậy mà ông vẫn sống độc thân? » Ý nghĩ đó khiến tôi chợt thấy tội nghiệp cho ông khách đồng thời tự thâm tâm, tôi thấy phát sinh một mối cảm tình đặc biệt với ông ta. Tôi hỏi ông Cầm có cần nói gì với thím tôi hay không vì tôi biết là căn phòng này trong mấy tháng mưa có nhiều chỗ bị dột. Nếu cần, tôi sẽ chuyển lời của ông xuống thím tôi đề yêu cầu bà cho thợ lên sửa. Nhưng ông Cầm lắc đầu nói không cần. Tôi cảm tiền, đứng lên từ biệt ông. Trước khi ra khỏi phòng ông, tôi có nói với ông là từ nay nếu ông có chuyện gì cần, cứ việc xuống kêu tôi. Như là khi ông có việc phải đi khuya chẳng hạn, ông cứ dặn trước, tôi sẽ để cửa chờ. Nhưng ông Cầm như không mấy chú ý tới những chuyện đó. Ông chỉ vắn tắt nói hai tiếng cảm ơn lạt lẽo rồi đứng sẵn một bên cửa để đợi tôi ra. Thái độ hồ hững của ông Cầm làm tôi buồn không ít. Buồn thôi, chứ không hề giận ông chút nào. Tôi cho là ông sống một mình quen rồi nên không muốn bị ai làm rộn và cũng không thích làm rộn ai. Tội nghiệp cho tôi, ông Cầm đâu hiểu là đối với những người khách mượn phòng trước đây, họ phải năn nỉ tôi hết lời tôi mới chịu giúp họ những chuyện đó. Vậy mà gần như ông đã từ chối sự giúp đỡ tự nguyện đó của tôi. Nhưng

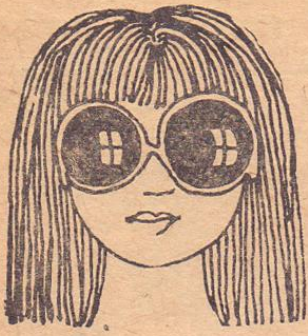
truyện ngắn

cũng vì vậy mà từ bữa đó, tôi càng đề ý tới ông Cầm hơn. Tôi biết được ngày nào ông đi làm và ngày nào trong tuần, ông nghỉ ở nhà. Tôi lại còn tinh cò biết được cả nghề nghiệp của ông nữa. (Ông làm thư ký kế toán cho một hãng buôn ngoại quốc với một số lương hàng tháng khá lớn. Một người bạn của chú tôi đã nói cho chú tôi biết chuyện này). Biết được chuyện đó, tôi không khỏi ngạc nhiên về cái nếp sống đạm bạc, giản dị đến gần như nghèo nàn của ông Cầm. Như vậy, tiền bạc mà ông kiếm được ông đã dùng vào việc gì? Ông dùng vào việc gì mà quần áo của ông tôi chỉ thấy vón vện có hai bộ đổi thay, đồ đạc trong phòng ông ngoài những món đồ cần thiết mà thím tôi cho mượn, ông không sắm thêm một món gì hết. Mỗi tháng, tôi lại có dịp lên phòng ông một lần để lấy tiền nhà và lần nào tôi cũng chỉ nhìn thấy chiếc va li cũ kỹ của ông kê ở góc nhà, món đồ duy nhất của ông mang theo hôm dọn tới đây. Chị vú Ba thì luôn luôn nhìn ông bằng con mắt ngờ vực. Chị bảo tôi ông Cầm là một thứ người nguy hiểm, cần phải đề phòng. « Cô không nên lên đó nhiều, nguy hiểm lắm ». Chị bảo tôi như vậy mỗi khi thấy tôi từ trên phòng ông Cầm đi xuống. Tôi biết là chị vú Ba vốn không ưa ông khách này. (Từ ngày ông Cầm đến ở, chị không được một đồng nào. Khác hẳn với mấy cậu sinh viên trước kia thường vẫn nhờ chị làm giúp việc này việc nọ rồi thưởng tiền cho chị). Tuy hiểu rõ lý do tại sao chị ghét ông khách nhưng tôi không nói ra. Đối với chị vú Ba, tôi đã có được một kinh nghiệm khôn ngoan này: Đó là sự im lặng. Cho chị muốn hiểu tôi ra sao cũng được. Một con bé ngu, một con bé gàn hay là gì gì đi nữa thì cũng chẳng thiệt hại gì cho tôi hơn.

Những tháng gần Tết, tôi đề ý nhận thấy ông Cầm thường về nhà rất muộn. Nhiều buổi gần hết chương trình Ti Vi, tôi mới thấy ông từ ngoài cửa đi vào, dáng điệu mệt nhọc, chậm chạp mặc dầu trên môi ông luôn luôn có sẵn nụ cười để chào mọi người trong nhà. Ông lên

(xem tiếp trang 28)





☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆

Chiều trong mơ

Có những buổi chiều
Ngồi bên song cửa
Em thường ước mơ
Có một bà tiên hiện ra với hai
chiếc đũa thần
Ban cho em một chiếc thuyền nhỏ
Đề em và bạn em có dịp
Ngồi trên đó viễn du
Trên khắp những con sông nhỏ
Có bác mặt trời còn e ấp ở sau
rặng dừa xanh
Có những làn khói xám bốc lên
nhẹ nhàng

Từ sau những túp lều tranh
Có những áng mây xinh xắn
Bay xa mãi
Đến tận chân trời
Mà chẳng biết bao giờ em mới
đi tới đó được
Rồi em sẽ bơi thuyền xuyên qua
Những con rạch
Có những hàng dừa nước
Có những khóm dương liễu khép
nếp dễ thương
Có hoa tím lục bình

TRONG MÙA HÈ

Nó đến bằng đôi mắt sáng ơi là sáng, lúc em còn ngồi học trong lớp, nó đã len chui qua cánh cửa sổ mỉm cười với tụi em — Có nhiều đứa tinh nghịch len nhẹ trong mái tóc học trò. Nắng thì ấm áp ghê lắm, nhưng chỉ một lúc thôi em thấy nóng nóng trên đầu và tránh nó liền, trong khi tụi bạn em suýt soa : « Ôi ! sao mà khó thở vậy nè ! » Ai cũng than thở như thế và vội vàng đẩy những cánh cửa sổ xuống.

Thế là [tụi nó ngán ngời ! Có đứa buồn buồn, hờn hờn một tý xiu thôi ! Vì nó biết thế nào lát nữa đây tụi em cũng kéo nhau ra cây phượng sau trường và khen tụi nó « Nắng tốt ghê hé ! » Thế là nắng khoái quá ! Cười âm lên khiến những cánh hoa phượng lung linh theo nụ cười đó, chỉ có bác gió bình tĩnh, phe phẩy cái quạt một chút. Nắng cũng ưa bay theo chân tụi em, mà cái áo màu vàng của nó chói ghê đi làm còn đường lâu lâu lại thở dài. Hơi thở của nó nhẹ nhẹ nhưng cũng làm mệt tụi em không ít.

Buổi chiều, bầu trời thường màu xanh lơ và ngoài sân rợp nắng vàng, em bắc ghế đứng bên cửa sổ để nghe mùa hè kể chuyện.

Tiếng nó hay hay như một khúc ca đấy, nó hát trong không khí thật buồn giống như những chữ viết trong quyển tập nho nhỏ. À, tụi bạn em đứa nào cũng thích viết « lưu bút » hết, viết xong tụi nó buồn buồn nhưng chỉ một

lát sau lại um xùm kể chuyện mùa hè cho mà xem. Nào là :

— Bố tao có cái nhà nhỏ ở ngoài biển cơ ! Ờ, chỗ đó tên là gì nhỉ, quên mất rồi, để mai tao hỏi lại bố nhé !

— Tao thích ở Đà Lạt hơn cơ ! Mát ghê ghê là.

Em không góp chuyện với tụi nó — em chẳng có gì để nói cả mà — nên chỉ chăm chú nghe và em có thể thấy ngay một ngôi nhà thật xinh xắn êm mát như những cọng cỏ non sau hè ngoài sân có cây điệp nữa ! Xa xa, những làn sóng trắng đập vào tảng đá thành những tiếng êm dịu « rì rào, rì rào... »

Cảnh vật chung quanh em bây giờ lạ lắm ! Tự nhiên em muốn nói chuyện với nó ghê ! Ánh nắng mệt nhọc làm sao ! Nó nằm ngủ trên mái nhà im lìm — còn những cây thì bỗng đứng yên không chịu ca hát với em và có những đứa trẻ ở đằng kia, em nhìn tụi nó như nhìn một « niềm tin » vì lúc nào tụi nó cũng nô đùa, cười suốt ngày làm em vui theo liền !

Trong mùa hè, có khi ông trời hay làm mưa. Lúc đó em không thích đứng bên cửa sổ nữa vì nhìn mưa em sẽ buồn và nhớ tụi bạn ghê lắm ! Ôi, nước mắt ông trời sao giống những giọt lệ của tụi nó thế ! Em sẽ chơi ô với mấy đứa em trong nhà nhưng cứ nghĩ đến những hạt mưa, chắc chúng nó buồn lắm, chả hiểu có ai trách nó không nhỉ ? Mây sẽ tủi thân vì không ai đưa tiễn mỗi lần nó đi du lịch — cả cây dạ lý chắc rụng hết hoa rồi còn gì ! À còn những tổ chim nữa, chắc chúng nó khổ sở ghê lắm ! Em muốn mở rộng cửa

(xem tiếp trang 31)

Trôi theo dòng nước
Hay tụ lại từng đám
Trông giống như một hòn đảo nhỏ
Mà ở trên đó
Có những bà tiên bé tí xiu
Thường mặc áo tím xinh xinh
Những ước mơ của em đó
Nó hiền lành và dễ thương ghê
Nhưng biết đến bao giờ em mới
thực hiện được nhỉ

THỎ NGỌC



• ◁ ▷ • ◁ ▷ • ◁ ▷ • ◁ ▷ • ◁ ▷ •
**trong ngăn kéo
MÙA ĐÔNG**

Bóng mây màu xám đã bay
ngang qua cánh đồng
Con vịt bốn mùa đã lội
Vũng nước duy nhất của một
ngày hạ tàn
Còn sót lại
Cho tôi thấy cọng cỏ mặt xanh
mướt trỏ bông
Ôi chùm bông tinh khiết như
chiếc nơ cô bạn gái mười một
tuổi
Đứng trên đồi cây thưa bắc loa
tay hủ thật dài

BUỒN VUI NỘI TRÚ

Tiếng chuông reo đánh thức tôi dậy. Nhưng vừa thò đầu ra khỏi chăn tôi đã chui vội vào. Eo ơi! trời lạnh thế này mà «từ giã chăn giường để sửa soạn lên đường... đi tới trường» thì thật là đau khổ. Tôi kéo chăn che kín mặt, định ngủ thêm tí nữa. Nhưng chưa nằm yên thì chăn đã bị kéo phăng xuống đất. Theo sau là tiếng Nguyệt:

— Ê dậy mày. Muộn rồi.

Tôi quay mặt vào tường, cầu nhàu:

— Đồ ác! để tao ngủ tí nữa. Lạnh muốn chết à.

— Mày đợi «bà sò» lên gọi mới chịu dậy hả? Bấy giờ thiếu rồi đấy. Chốc đi học trễ tao không đợi đâu nhà.

Lần này thì câu nói của Nguyệt công hiệu ngay. Tôi bật dậy, lo lắng:

— Chết cha muộn quá rồi. Sao không gọi tao sớm?

Nguyệt lườm tôi:

— Khỉ! Thế ai vừa gọi mày đấy? Mày còn muốn ngủ thêm tí nữa cơ mà.

Biết mình lỡ lời, tôi cười cầu hòa:

— Thôi mờ, người ta còn ngại ngủ mới nói lỡ lời. Giận lắm chỉ «cưng».

Nguyệt gắt:

— Muộn rồi đấy «bà» ơi. Cứ lủi nhủi mãi.

— Ấy ấy tao quên phứt mất. Và tôi trách ngay: Tại mày đẩy nhá. Này này, kiểm hộ tao cái thau đựng đồ rửa mặt đi Nguyệt. O... đây rồi. Mày gấp hộ tao cái màn chút xiu. Bỏ sách vở vào cặp giùm nhá, xem thời khóa biểu trên tường ấy, nhớ bỏ quyền tự điển Pháp-Việt vào cho tao, hôm nay tao làm bài. Nếu còn thì giờ quét sơ sơ cái phòng hộ tao, lau sơ sơ...

Nguyệt vội đưa tay bịt miệng tôi, kêu lên:

— Stop! stop! vừa vừa thôi chứ. Tao có phải người làm của mày đâu.

Sợ Nguyệt giận bỏ về phòng, tôi vội nhăn răng cười trừ:

— Ủ, thôi giúp tao bằng ấy được rồi. Tao đi rửa mặt nhá.

Tôi eèm thau đựng khăn xuống phòng rửa mặt. Vừa tới cửa, tôi đụng đầu với Châu, con nhỏ phòng bên cạnh. Nó nhăn mặt:

— Khiếp! bi giờ mới dậy. Ngủ kỹ thế «cô nương»?

Tôi mở nước vào lavabo, vừa lắc đầu:

— Thôi xin chị. Em đang sợ trễ đây. Đứng lủi thôi với chị một lúc chắc cái điều sợ của em dám thành sự thật lắm ạ.

Rửa mặt, thay quần áo xong, tôi ôm cặp chạy vội xuống phòng ăn. Tôi vội vã đến nỗi suýt ngã mấy lần. Nguyệt đón ở cửa phòng ăn, trao cho tôi khúc bánh mì.

— Tao quét bờ sân rồi đấy, mày bỏ vào cặp chốc lên xe ăn. Bấy giờ vào uống sữa đi, nhanh lên nhá, xe sắp chạy rồi đấy.

(xem tiếp trang 30)

Gọi tôi từ biển trở về với con óc nhỏ xiu trong túi áo Tiếng hú chấm dứt một ngày Bóng mây bình thản khuất Cả bạn nhỏ biết không Nhưng tổ chim mơ ước chưa thành trong cơn gió bắc Vẫn đu đưa mãi trong hồn tôi Vẫn là tiếng kêu rạn nứt bốn bức tường lớp học Ôi lớp học có những khung cửa sổ mở thẳng ra mùa hè	Có con sâu tha chiếc lá cây Lên đường không ai biết Một ngày nhớ lại rất nhiều thứ trường đã quên Thật sự đã quên Trong những ngăn kéo dấu rất kỹ mùa đông Viên bi màu lục vẫn nằm trong túi áo Viên bi khua lạch cạch như mặt trời rạng đông	Mặt trời rạng đông đầy những ngõ đường Có hoa mắc cỡ nghiêng hồn nghe tiếng dế Và tiếng dế đã gáy rộn rã lòng ngực vuông Tôi biết từ đó ấu thời tôi đã mất Cùng lúc với mùa đông ném gai vào người Cơn đau rét mướt TỪ KỂ TƯỜNG
---	--	---

Hồi ký mùa hè

Các kỳ thi Đề nghị lục cá nguyệt xong hết rồi, ngày mốt là ngày bãi trường. Tụi học sinh có dịp rờn rần trời, sách vở thì vứt bay vào học tủ. Riêng lớp mình, tụi nó tháo luôn cánh cửa rồi xếp nằm ngang giữa lớp. Thầy giám thị la lối quá trời. Mình đứng trong góc, cũng vui lây với kiểu nghịch ngợm ngáo đó. Quay sang Hà mình bảo:

— Ê ông Hà, ngày mốt nghỉ rồi hả?

— Ừ ! Mốt nghỉ rồi.

— Năm mới, ông làm sao mà khi tôi đi Thanh Minh lại gặp tên ông trên tấm bia thi kỳ lắm nghe.

— Ê, ê thằng này trù tao há. Ông còn mạnh lắm cháu à.

— Biết đâu thi rớt, rồi không làm bậy.

— Tao cóc cần, có bằng Trung Học đi hạ sĩ quan là sũa rồi.

— Bộ không muốn làm chuẩn úy với người ta hay sao chứ.

— Ồi muốn cũng không được, tao ấy mà dở như heo, với lại mới mười bảy tuổi lo cái nổi gì.

Phải rồi, mới mười bảy tuổi mà. Nhưng mà, vài năm sau này, có thể mình sẽ gặp lại vài thằng bạn trong quân trường hay trên chiến trận.

Trời hôm nay không nắng, hình như sắp mưa. Bầu trời mang màu xám nhạt làm nổi buồn của mình càng lúc càng rộng lớn. Mấy thằng bạn mang máy ảnh tíu tít chụp lẫn nhau. Các chị nữ sinh thì lấy tập che mặt lại tránh ống kính của mấy nam sinh. Đến lúc này tụi nó dạn cả lên. Từng đám mang kỷ yếu chổng chất trước mặt các chị nữ sinh để xin chữ ký kỷ niệm. Đến như thằng Bình là thằng nhát gái nhất mà lúc này cũng xông xáo dữ.

Nghỉ hai giờ Công Dân sau, một số ra về. Mình ngồi ngay cửa lớp. Nhìn những người bạn thân khuất dần ở cầu thang. Bây giờ, mình mới biết là lầm. Những nụ cười những vui đùa ngày hôm nay mình thấy có mang một nỗi buồn menh mông. Mọi người cố che dấu đi. Chúng nó còn nghĩ tới mùa hè, đến những ngày vắng nhau. Chúng nó đã không bỏ rơi tuổi thơ, tuổi thơ với những mùa hè xa cách.

Những thằng bạn thân lần lượt ra về trong hành lang dài vắng lặng. Mình bước ra hành lang nhìn xuống sân trường, mọi người đã ra về, chỉ còn lác đác vài chiếc xe đạp. Vài người cuối cùng lấy tập ra đi. Mình cố nhớ lại giữa những hàng ghế trống: đây Hà ngồi đây; Long, Dũng đằng kia, chị Bảy hàng ghế nhi... Mình vào lấy tập trong lớp không còn ai. Không còn tiếng phấn viết trên bảng, không còn tiếng rì rào nói chuyện.

Mình đi dài theo hành lang qua những lớp học giờ đây chỉ còn lại bàn ghế đầy vết mực, vết khắc, kẹo cao su. Giấy vụn đầy mặt gạch, lâu lâu lại tung lên khi gió thổi vào hành lang.

(xem tiếp trang 27)



Con mèo

ELIZABETH COATSWORTH

nhập Niết Bàn

DOÃN QUỐC SỸ dịch

CON TÀI LỘC

Xa... xa lắm, mãi tận bên xứ Nhật Bản, xưa có một chàng họa sĩ nghèo. Hôm đó họa sĩ đang ngồi buồn thiu trong căn nhà nhỏ của chàng, chờ bữa ăn trưa. Người vú già đi chợ chưa về, chàng lìm dìm ngồi đó, thở dài nghĩ đến những thức ăn mà người vú có thể mua về. Chàng ngóng đợi từng phút từng giây bước chân hấp tấp của vú, tưởng tượng về khúm núm khi vú kinh cẩn trình lên chủ những thứ mua về đựng trong chiếc lẵng nhỏ, phải đảm đang lắm mới có thể với mấy xu tiền chợ mà mua về ngàn nhiều thứ. Họa sĩ quả đã nghe thấy tiếng chân trở về. Chàng nhồm vội dậy. Chàng đói lắm rồi.

Nhưng sao vú lại e dè dừng bước trước cửa thế kia? Lặng thức ăn dậy kín.

« Vào đi chứ, vú, » chàng nói lớn, « xem vú mua được những gì nào ».

Người vú run run, hai tay ôm chặt lấy chiếc lẵng tre. « Bầm cậu, » người vú nói, « cháu nghĩ rằng nhà chúng ta quanh quẽ quá. » Những nét nhăn trên khuôn mặt già nua của vú vừa phiền muộn, vừa thoáng vẻ cương quyết.

« Quanh quẽ ! » họa sĩ nói, « thì tất nhiên là quanh quẽ rồi ! Vú bảo làm sao mà khách khứa tấp nập vào ra nhà này được, chúng ta có gì đãi họ đâu ? Ngay như ta đây, đã từ lâu chẳng được nếm miếng bánh trôi bánh chay nào, hương vị những thứ đó cơ hồ ta cũng quên phứt đi rồi ! » Và họa sĩ lại thở dài, bởi quả tình chàng thích những loại bánh chưng, bánh trôi, bánh chay

vô cùng. Ôi, bánh chưng nhân đậu có mỡ ngậy, bánh trôi bánh chay nhân đậu đường nhuyễn thả ngập trong màu chè đường đặc sánh và tinh khiết. Chàng còn thích uống trà với vài người bạn thân, trà pha và rót vào chén men sứ trắng phau, vừa thưởng thức trà vừa cùng bạn đàm đạo về một cảnh đào hơ nở chẳng hạn, cảnh đào đẹp như một nàng công chúa khép nép trong khuê phòng.

Nhưng đã từ lâu rồi, tuần này qua tuần khác, tháng này qua tháng khác chẳng có ma nào tới mua cho một bức tranh nhỏ. Đã từ lâu rồi chàng họa sĩ nghèo nản cam phận với bát cơm hẩm ăn với chút tép kho, nhưng nếu cái điệu chẳng ai tới ngó ngang mua tranh này còn kéo dài thì đến cơm hẩm tép kho e cũng chẳng có được nữa. Đôi mắt chàng trở về với chiếc lẵng xinh còn dậy kín. Có thể là vú đã khéo thu xếp mua được một hay hai củ xu hào cũng nên, biết đâu lại chẳng thêm cả một quả đào chín mọng.

« Bầm cậu, » người vú vừa nường theo hướng nhìn của chủ vừa nói, « cháu lại còn nhớ hình như đêm đêm cứ bị thức giấc vì chuột. »

Nghe tới đó chàng họa sĩ bật tiếng cười lớn.

« Chuột ? » chàng nhắc lại khôi hài. « Chuột ? Vú ơ, chuột nào mà đậu được ở cái nhà quanh năm không có lấy một hạt cơm vãi trên chiếu ? »

Và chàng chăm chú nhìn người vú, trí thoáng gọn nghĩ ngờ :

« Vú không mua gì ăn về thì phải ! » Chàng nói :

« Dạ ! » người vú ngượng ngừng đáp.

« Và vú mua về con mèo thì phải. » Người vú cúi thấp đầu hơn nữa khúm núm : « Bầm cậu thực sáng suốt, cái gì cậu cũng biết ! »

Tới đó thì chàng họa sĩ dậm chân đánh rầm một cái. Rồi vừa vò đầu bứt tai vừa đi đi lại lại trong phòng, chàng tưởng như mình chết đến nơi rồi, vừa chết đói vừa chết tức.

« Mèo ! trời ơi, mèo ! » — chàng nói như hét — « vú mua mèo làm gì cơ chứ, vú điên sao ? Mình chết đói đến nơi rồi, vú biết đấy, vú lại đi rước con quỷ này về, rồi phải nuôi nó chứ, biết đâu nó chẳng còn hút máu mình nữa. Phải rồi, đêm đến khi tôi sức dậy, khi vú sức dậy đã thấy rằng nó cắn ngập cuống họng mình, chỉ còn biết nhìn vào đôi con mắt to bằng hai cái đèn lồng của nó, thật tuyệt ! Ờ mà có lẽ vú có lý ! Nghèo khốn đến thế này thì thà chết quách cho xong, thây cho con quỷ quắp lấy xác mình tha đi trên nóc nhà ».

« Bầm cậu » vú ngược đầu kêu lớn, « nhưng cũng có nhiều con mèo thật tốt lắm. Bầm cậu, cậu quên rồi sao chuyện thằng nhỏ vẽ toàn mèo trên tấm bình phong tại ngôi đền bỏ hoang nọ, rồi nó vào ngủ vui trong căn phòng nhỏ, nửa đêm phấp phồng nghe như có tiếng mèo gào ? Rồi sớm hôm sau tỉnh dậy nó thấy xác một con chuột không lồ ở ngay trước bậc cửa. Tất nhiên là con chuột định đến ăn thịt nó. Bầm cậu, ai đã giết con chuột không lồ đó ? Chính là những con mèo của chú bé, những con mèo mà chú đã vẽ trên bình phong chúng vẫn ngồi nguyên trên bình

phong kia, nhưng móng vuốt đầy máu me. Bầm cậ, có nhiều mèo tốt lắm chứ!»

Nói tới đây vú khóc nức nở, chàng họa sĩ dừng lại, nhìn những giọt nước mắt chảy liên tiếp trên khuôn mặt răn reo của vú già. Sao chàng nỡ nỡ đoá lên như vậy? Đâu phải là lần đầu chàng bị dối!

« Thôi được rồi, vú, » chàng nói, « đôi khi có một con quỷ trong nhà cũng là điều hay nó sẽ đuổi hết những con quỷ khác ra khỏi nhà. Rồi con mèo của vú tất nhiên cũng muốn có cái ăn chứ, biết đâu nó lại chẳng run rủi cho ta gặp vận kiếm được chút tiền. Phải biết đâu. Mình đã khổ cực đến như thế này, thì cũng chẳng thể khổ cực hơn được nữa. »

Người vú khúm núm cúi đầu cảm tạ,

« Thực cả vùng này hiếm có người nhân đức như chủ ta, » vú nói đoạn toan cấp chiếc lẵng còn đầy kín nắp xuống bếp.

Nhưng chàng họa sĩ làm hiệu cho vú dừng lại. Như mọi nghệ sĩ khác, chàng tò mò.

« Nào để ta xem con mèo ra sao nào » chàng nói như thể rừng rưng xem hay không cũng được.



Người vú vội đặt rõ xuống, khẽ nâng chiếc nắp lên. Thoạt không một chút động tĩnh. Rồi một chiếc đầu... một chiếc đầu tròn, xinh lông trắng muốt từ từ nhô khỏi miệng rổ tre, rồi hai con mắt ánh vàng mở lớn e dè nhìn quanh phòng, rồi một chiếc chân trắng muốt từ từ đặt lên miệng rổ. Rồi

bỗng nhiên cả con mèo xinh trắng muốt thoát dờn khỏi đáy lẵng nhảy lẹ lên chiếu, cái lẵng không hề động đây. Nó đứng đấy y hệt một người vẫn chưa hề được biết là mình có được đón tiếp nồng hậu hay không. Bây giờ thì mèo đã nhảy hẳn ra ngoài rồi, họa sĩ thấy hai bên sườn nó có những đốm nâu và vàng, đuôi nó xinh như đuôi thỏ mà đáng đáp thì rất mực tao nhã.

« Trời ơi, một con mèo tam thể », chàng reo vui, « sao vú không nói ngay với tôi từ đầu? Nhà có được con mèo tam thể như thế này là hên lắm đó ».

Họa sĩ vừa dứt lời, con mèo như hiểu ý, nó tiến lên, tới trước chàng, hơi cúi chiếc đầu xinh xuống như để cảm ơn chàng, trong khi người vú già vỗ tay vì vui mừng. Chàng họa sĩ quên khuấy rằng mình dối, đã lâu lắm chàng có gặp được cảnh nào đáng yêu vừa ý như vậy đâu.

« Hàà... phải đặt cho nó một cái tên chứ », chàng vừa nói vừa ngồi xuống manh chiếu cũ trong khi con mèo đứng nghiêm trang trước chàng. « Xem nào, nó trắng như tuyết mới rơi lại lốm đốm điểm vàng, điểm nâu cánh gián ; nó như bông hoa trắng tinh hàm tiếu lại có hai loại bướm vừa đậu xuống ; nó như... »

Tới đây chàng họa sĩ ngừng lại, vì tiếng gù gù của con mèo như ấm cúng như tiếng nước sôi trên bếp lửa chuẩn bị pha trà.



« Thật tuyệt ! » Họa sĩ thốt khẽ. « Thế này còn hơn cơm hơn gạo nhiều ». Rồi chàng nói với người vú già, « Nhà ta trước đây quả là quanh quẽ thật, vú nói đúng ».

« Bầm cậ thứ lỗi cho », người vú nói, « cậ nghĩ sao cháu xin đề nghị đặt tên nó là con Tài Lộc ? »

Tài Lộc, dù sao thì cái tên đó cũng nhắc nhở dùm họa sĩ bao nỗi đắng cay hiện tại của chàng.

« Thôi cũng được », chàng nói, rồi đứng dậy thắt lại dải lưng cho chặt hơn quanh chiếc bụng lép kẹp, « nhưng bây giờ vú hãy mang nó xuống bếp ngay đi ». Chàng vừa dứt lời con mèo đã đứng dậy theo người vú ra khỏi phòng, bước nó đi vừa nhẹ nhàng vừa nhẩn nhục khiếm tốn làm sao !

BÀI HÁT CỦA NGƯỜI VÚ GIÀ

Xá chi nghèo túng già nua,
Xá chi mái tóc bạc phơ trên đầu.
Xá chi áo vải rách nhàu,
Xá chi giải lụa phai màu xác xơ.

Thần Tài Lộc vẫn chưa gõ cửa,
Khách khứa còn vắng vẻ nơi xa.
Không tiệc sớm, không trà chưa,
Nhện buồn mặc nhện trắng tơ,
giăng manh.

Riêng ta vẫn vui cùng chủ cũ,
Đầu ngành cao, lòng nhủ lòng hay :

Tài danh lồng lộng vừa nay,
Thần hèn rồi cũng thom láy ngại gì.

(Còn hai kỳ)

Elisabeth Coatsworth sinh năm 1893 tại thị trấn Buffalo, thuộc tiểu bang New York. Bà vừa là nhà thơ, vừa là tiểu thuyết gia, lại vừa viết truyện cho nhi đồng nữa. Tổng số tác phẩm của bà chừng trên sáu chục cuốn, trong số, khoảng trên ba chục cuốn còn tiếp tục tái bản. **TRUYỆN CON MÈO NHẬP NIỆT BẢN** — The Cat Who Went To Heaven — được phiên dịch đăng trên Tuổi Ngọc là truyện mà tác giả đã đoạt giải Newbery năm 1931 (giải hàng năm tặng cho tác phẩm xuất sắc nhất nước Mỹ viết cho nhi đồng.)



CAO BỒI DU NGUYỆT ĐIỆN

• ĐẶNG VĂN HẦU

NHẬP ĐỀ.— Nhân dịp 3 phi công Mỹ lên mặt Trăng, có lẽ nhiều em gái mơ mộng cũng mất vui, vì từ nay, mỗi đêm trăng sáng và cảnh vật êm đềm, mà cùng một hay nhiều người bạn nói chuyện ước mơ, các em lại phải nhớ rằng trên cái vầng sáng êm ái kia có cắm lá cờ Mỹ...

Nhưng có lẽ cũng có một số nào đó các em giỏi toán, giỏi khoa học, sử địa, và có luôn cả ý chí tò mò tìm hiểu... Các em sẽ nghĩ về vụ «Cao bồi du Nguyệt điện» này đối với một số điều kiện mà các em đã hiểu nhưng đã quên, và một số điều kiện khác mà các em chưa hiểu nhưng không biết hỏi ai.

Vậy tốt hơn hết là nhắc các em lại từ đầu.

NGUYÊN TẮC BAY.— Không kể loài chim, không kể các khinh khí cầu (nhẹ hơn không khí), loài người chế tạo một dụng cụ để ngồi vào trong mà bay lên cao theo một nguyên tắc bất di dịch:

Khi một vật thể phóng một sức mạnh về phía sau nó, thì tự nhiên vật thể đó sẽ có sức di động về phía trước, và khi sức di động đó lên tới mức độ nào đó, tương quan với thể tích (đôi khi cả hình thể) và trọng lượng của nó, thì vật thể ấy rời khỏi mặt đất: trạng thái «bay» bắt đầu từ bấy giờ.

Các em nhớ đoạn trên của nguyên tắc chính là luật phản lực mà các em đã học về vật lý. Tuy nhiên, có một điều các em nên ghi nhớ để tránh một sự hiểu lầm rất thông thường, là «phản lực là một động lực tự nhiên, không chịu ảnh hưởng của không khí», hoặc giả chỉ chịu ảnh hưởng đáng kể khi có gió rất mạnh thổi xuôi hay ngược chiều di động.

Sở dĩ các em nên ghi nhớ điều kiện này vì có rất nhiều người tưởng sức phóng về phía sau phải dùng không khí, như người ta đập vào một bức tường, lấy đà để lao về phía trước. Tưởng như thế là sai, bằng chứng là các hỏa tiễn bay lên quá vầng khí quyển, vẫn di động nhờ sức mạnh phóng về sau.

PHI CƠ.— Đặc biệt, phi cơ nhờ cả phản lực lẫn không khí. Khi cánh quạt quay thành gió, và theo đà quay của cánh quạt, gió bị hút về phía sau, tạo thành động lực, do đó mà phi cơ tiến về phía trước. Nhưng cũng trong lúc ấy, gió luồn xuống dưới cánh máy bay, nâng cánh lên cao, và do đó, làm cho phi cơ đỡ nặng, và phản lực được dùng nhiều hơn vào việc tăng thêm tốc độ cho phi cơ.

Về điểm này, các em ghi nhận: máy bay nào có cánh dài hay rộng (diện tích lớn) sẽ chóng rời khỏi mặt đất. Máy bay có cánh quạt cũng vì thế mà cần phi đạo ngắn hơn máy bay phản lực, cánh đã nhỏ lại không làm ra gió thổi lên cao.

PHI CƠ PHẢN LỰC.— Hầu hết loại phi cơ này chạy bằng tuốc bin. Nghĩa là thế này: thoát đầu có máy điện phụ làm cho chạy 1 hay 2, 3, 4, 6, 8, cái tuốc bin — mỗi tuốc bin là một cái trục quay ở giữa ống phản lực, có nhiều cánh nhỏ chung quanh — quay, hút gió từ cửa sổ phía trước (ở mũi hay ở cánh) vào trong ống phản lực. Gió bị cánh của tuốc bin quay tít làm thành gió mạnh (không khí ép), và đúng lúc ấy, một cái vòi tia dầu hơi vào gió thành bụi như sương sa, và một cái bu di đánh lửa. Gió có dầu, bắt cháy, lại qua một lần ép tuốc bin mới vọt được ra phía sau, sức nóng lúc đó lối 7 hay 8 trăm độ C, vận tốc hàng nghìn cây số giờ (bằng mười tốc độ một trận bão lớn). Đó là loại máy mà Pháp gọi là *turbo-réacteur*.

HỎA TIẾN.— Hỏa tiễn cũng nhờ nguyên tắc phản lực, nhưng không nhờ gió, mà chỉ nhờ chất cháy trong hỏa tiễn làm thành hơi ép phụt về phía sau mà thôi. Vì thế, hỏa tiễn cần dùng đến rất nhiều nhiên liệu, nhưng hỏa tiễn hơn phi cơ phản lực vì máy hỏa tiễn (gọi là *moteur-fusée*) có thể hoạt động ngoài vầng khí quyển, còn máy turbo-réacteur, tuy cần dùng ít không khí hơn, và nhờ thế lên cao hơn (tối đa 25 cây số) phi cơ cánh quạt (tối đa 8 cây số), nhưng dù sao vẫn phải có không khí mới được.

HẤP LỰC.— Điều rất lạ, rất khó tưởng tượng,

là một hỏa tiễn, nếu không có vận tốc quá 11 cây số giây (tốc độ Địa cầu xoay theo trục Nam Bắc ở Xích đạo) thì mặc dù người lái hướng thẳng nó lên trời — như cây bút chì đứng thẳng — nó vẫn lên cao đến mức độ nào đó rồi cứ thế chạy vòng quanh Địa cầu. Ví dụ: với tốc độ 9 cây số giây, hỏa tiễn sẽ chạy vòng quanh Địa cầu ở cao độ khoảng 300 cây số.

Vậy một hỏa tiễn muốn ra ngoài sức hút của Địa cầu phải có tốc độ, vào một lúc nào đó, khoảng 39.000 cây số giờ.

ĐƯỜNG LÊN CUNG QUẢNG.— Sau khi đạt tới tốc độ lý tưởng, hỏa tiễn tắt máy đi và bị sức hút của địa cầu hãm chậm dần lại. Nhưng đến khi vận tốc ấy chỉ còn khoảng hơn 6.000 cây số giờ, thì hỏa tiễn lọt ra ngoài vùng sức hút của Địa cầu để lọt vào vùng sức hút của mặt Trăng (khoảng 6 lần nhỏ hơn). Hỏa tiễn liền quay đầu nào nặng hơn về phía đích đi tới.

Đến đây hỏa tiễn lại phải đốt máy để chống lại sức hút của mặt Trời. Tuy nhiên nếu vận tốc quá nhanh, hỏa tiễn sẽ vượt ra ngoài mặt trăng. Vì, đây là cũng là điều nên nhớ, khi đã tới mức độ nào đó,



Chàng cao bồi này đã gặp chị Hằng hay chỉ gặp mọi mặt trăng?

vai trò của người cầm lái không cần thiết. Ví dụ muốn trở về Địa cầu mà vượt quá 11 cây số giây, thì hỏa tiễn có được lái về phía Địa cầu cũng vẫn vọt ra ngoài; còn nếu vận tốc không tới mức độ đó thì không cần lái, hỏa tiễn vẫn «roi», nghĩa là bị hút xuống đất, cũng như viên đạn bắn thật nhanh, gặp mười mấy lần (đạn đại bác: khoảng 1 cây số giây), sẽ vọt lên trời, dù em chiếu nòng súng xuống... đất. Thật khó tưởng tượng nổi, phải không?

GIÁ CỦA CHỊ HẰNG.— Tám năm nay, mỗi năm người Mỹ tiêu mấy chục tỷ đô-la vào việc phóng hỏa tiễn có cao bồi lên cung Quảng. Chúng ta không biết chị Hằng sẽ nghĩ như thế nào, nhưng về phía người Mỹ thì chúng ta biết, trong vòng 8 năm, trung bình mỗi công dân Mỹ phải góp 1.600 đô-la (gần 300.000 đồng bạc ta) vào công trình Apollo. Để làm gì?

À, lạ lắm, các em hãy nghe cho kỹ!

- Để cắm lá cờ Mỹ trên một địa điểm nào đó của mặt Trăng.
- Để lại 2 cái máy, và mang về một ít đất và đá.
- Để dân chúng Mỹ vui mừng, hãnh diện về nền khoa học của họ.

Trong 3 mục đích trên đây, mục đích thứ nhất coi như vô vị, vì mặt trăng đã được biết *đích xác* là không có người và sinh vật, không có không khí, nước và cây cỏ. Không có những thứ kim khí quý vì nhờ phân tích quang phổ, người ta đã biết trước điều đó. Vậy, giá 5 năm sau đây, Liên Xô có đưa người lên cắm lá cờ đỏ «búa liềm» bên cạnh lá cờ «51 ngôi sao» thì cũng không xảy ra sự phiền hà gì.

Mục đích thứ 2 có giá trị tương đối. Máy đo địa chấn và máy phóng tia laser sẽ giúp cho công việc nghiên cứu thiên văn vài điều bổ ích — ví dụ đo thật đúng con đường từ Địa cầu đến Nguyệt cầu. Món đất đem về cho phép các vi ty hóa học, sinh hóa học tìm hiểu về nguồn gốc và tuổi tác của Nguyệt cầu, vì đất ấy không sinh hóa như Địa cầu.

Ích lợi về khoa học có thể thôi, vì, thật ra, với hiện trạng khoa học, còn lâu lắm người ta mới dám nghĩ đến lập trạm thí nghiệm trên Nguyệt cầu (vì lúc đó sẽ cần hỏa tiễn đi về như đi chợ) người ta cũng không dùng mặt Trăng làm căn cứ phóng bom A, H, xuống đất địch, vì đường thì xa mà trống trơn, hỏa tiễn mới phóng đi đối phương đã biết ngay (tức là biết trước hơn 2 ngày), thật tha hồ mà phản pháo!

Ích lợi đã ít mà có phần đe dọa. Tổng thống Nixon muốn bắt tay 3 chàng cao bồi khi mới trở về cũng không được phép. Các nhà bác học sợ trên Nguyệt cầu có mầm sống nào đó, chết lịm trong chân

(xem tiếp trang 29)

250mg

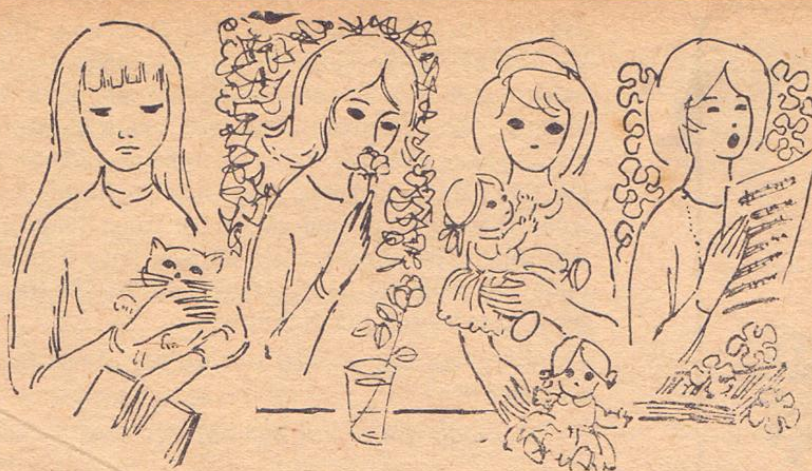
500mg

CETONIC

SINH TỔ «C»

BỒI BỔ CƠ THỂ

TĂNG THÊM SỨC KHỎE



LÚA TUỔI THÍCH Ô MAI

VŨ MỘNG LONG



ký ba

Tôi chợt nhớ con bé Hải. Nó mê văn Mai Thảo hơn con nít mê ăn kẹo. Khi nhà văn Mai Thảo làm chủ bút tuần báo Kịch Ảnh, viết lảng nhăng về các ca sĩ phòng trà, Hải đã khóc. Tôi tưởng chỉ một mình Hải là đứa ngớ ngẩn. Không ngờ, còn thêm Quỳnh.

— Khói đã vương mắt mày rồi đó, « *Smoke gets in your eyes* », Quỳnh à !

Quỳnh thần nhiên :

— Nó vương từ lâu, từ thuở mộng mơ vừa vàng chín. Nhưng nó không làm cay mắt tao. Mà chỉ tạo cho tao những cảm giác êm đềm.

Tôi hỏi :

— Mày đi tìm gặp Tuấn chưa ?

Quỳnh đáp :

— Chưa. Chắc không bao giờ tao gặp ông ấy. Tao muốn hẹn hò với Hoàng Anh Tuấn và muốn ông ấy thú cái thú « *cứ hẹn nhưng đừng đến* » của Hồ Dzếnh. Bởi vì gặp ông ấy, tao sẽ buồn. Có thể, ông ấy cũng buồn. Hãy coi mình như một nhân vật đi tìm tình yêu của tiểu thuyết Trần Vũ.

Tôi nghe tim mình nhẩy múa :

— Mày đọc Trần Vũ à ?

Quỳnh tròn xoe mắt :

— Ngạc nhiên lắm, hả ?

Tôi nói :

— Không, không ngạc nhiên chút nào cả. Sao mày lại đọc một nhà văn còn trong bóng tối ? « *Thằng cha* » có vẻ như anh thầy giáo làng hay sao ấy. Tao nghĩ hẳn ở mãi miệt Cà Mau, vài năm mới viết một cuốn gửi lên Sài Gòn cho xuất bản.

Quỳnh nheo mắt một cái :

— Hẳn ở Sài Gòn.

Tôi thấy nóng ran mạch máu :

— Sao mày biết ?

— Tuần báo « *Yêu Thương* » số mới phát hành loan báo một truyện dài thơ mộng của Trần Vũ. Họ nhấn mạnh Trần Vũ là biên tập viên mới của họ. Vậy Trần Vũ ở Sài Gòn hiểu chưa ?

— Trần Vũ ở Sài Gòn ?

— Ừ, « *mết* » hẳn rồi, hả ?

— Không.

— Tao chợt thấy một đốm khói trong mắt mày, Kim à !

— Đừng hòng. Tao « *tĩnh* » lắm.

Mày tin là mày không để khói tình yêu làm mù lòa chứ ?

— Nhất định.

— Tao chấp nhận sự mù quáng trong tình yêu. Bởi vì, con người phải tuân theo luật thượng đế.

Quỳnh biện luận một hơi về khói tình yêu, thứ thuốc làm mù quáng những người yêu nhau. Rồi con bé kết luận :

— Cái thú đau thương đấy, Kim à !

Tan học, tôi thần thờ dắt xe trên con đường ngập lá me ẩm ướt. Đi trên một nỗi ưu phiền. Tôi mới hiểu sự « *xa cách* » muôn đời của những tâm hồn thương yêu nhau. Xuân Diệu chẳng hạn. Ngồi bên người tình bé bỏng mà vẫn tưởng chừng « *xa cách* » lắm, muốn « *gần hơn* ». Gần hơn để xa hơn. Thảo nào Trần Vũ nói tình yêu chỉ có ở một góc nào đó trên thiên đường.

Một nam khói đã vương trong mắt tôi. Buổi chiều xuống chậm bên ngoài khung cửa sổ. Cuốn sách trước mặt. Những giòng chữ rủ rú tâm hồn tôi đi vào mộng thơ. Với nhạc điệu buồn tênh Huy Cận diu dặt.

*Ôi, nắng vàng sao] mà nhớ
nhưng*

Có ai dân lẻ để tơ chàng

Có ai tiễn biệt nơi xa ấy

*Xui bước chân đây cũng ngại
ngưng*

Tôi nhắm mắt, muốn nhốt chặt nạm khói. Nhưng khói làm cay mắt thêm. Văng vẳng tiếng hát của The Platters. « *They said some day you find, all who love are blind...* » Phải chăng những người yêu nhau đều mù quáng ? Và mỗi người, khi đã yêu, đều bị khói tình làm cay mắt ? Tôi mở mắt ra. Nắng ngoài hiên vàng ửng. Vàng màu nhớ nhung. Tôi nhớ ai ? Giữa lúc sự đau thương mơn man trái tim tôi. Thì Chi tới. Con bé hóc hác đến thăm nảo. Bình thường, Chi rất hồn nhiên. Suốt ngày nó ngậm kẹo và đùa nghịch. Chi ném tờ nhật báo vào lòng tôi :

— Đọc đi, ở trang bốn đó.

Tôi ngạc nhiên :

— Cái gì ? Một người thân qua đời, hả ?

Chi lắc đầu :

— Một tin lấy vợ !

(xem tiếp trang 22)



Quê nhà yêu dấu

NHẬT TIẾN

kỳ ba

Còn ý của Hưng. hầu như lắng đọng ở một nơi, một chỗ, nó không muốn đi xa hơn, không muốn đòi hỏi quá nhiều, và cẳng chân thiếu thốn của nó luôn luôn là một động cơ nhắc nhở nó nên an phận, biết điều. Cái mặc cảm thua sút và an phận này đã tạo cho Hương một nếp sống rụt rè, hay sợ hãi vu vơ, lúc nào cũng sẵn sàng nhận lấy cho mình phần thiệt thòi đối với chúng bạn. Nhiều hôm Hương ngồi đầm chiêu cả giờ ở thềm đất. Mái tóc bù rối xõa xuống bờ vai, cặp mắt lơ đãng nhìn ra bầu trời đầy mây xám của những ngày của mùa mưa đang vào thời kỳ rả rích. Chiếc nạng gỗ mộc mạc, lên nước bóng ghech ở bên cạnh sườn. Bên cẳng chân còn lại, Hương ruối thật dài. Bàn chân xinh xắn có những ngón trắng ngần, thon nhỏ trông mới cô đơn và tội nghiệp làm sao. Hương hết nhìn trời lại ngó xuống đàn gà nhỏ nhoi đang mò mẫm kiếm mồi trong những khoảnh đất bùn nhầy nhụa. Hương ngắm không chán mắt hai cẳng chân tí hon của mỗi con gà. Chúng nó tuy khẳng khiu nhưng lanh lẹ và phối hợp nhịp nhàng biết bao. Có lúc Hương ước mình được là một con gà để chạy được quanh vườn, nhảy được lên những cái xà gỗ, và có thể tung tăng đây đó, tới bất cứ chỗ nào mà nó muốn. Điều ao ước này thật là viễn vông trừ khi Hương được một bà tiên ban cho phép lạ. Trong những lúc nhàn rỗi, Thu thường kể cho Hương nghe nhiều chuyện thần tiên. Mà chuyện thần tiên nào thì đưa bé xấu xí, bất hạnh, mang một số phận hẩm hiu nhất cuối cùng cũng sẽ lại được bà tiên giúp đỡ. Hương thấy ngày

xưa các bà tiên hiện ra thật dễ dàng. Đứa bé chỉ cần ngồi khóc tí tê một lát là tiên đã hiện ra. Nhiều khi đứa bé chỉ cần khấn thầm trong miệng, gọi tiên trong tâm tưởng là trong chớp mắt một hình ảnh lộng lẫy đã lộ nguyên hình với muôn ngàn hào quang phảng phất hương thơm ngào ngạt. Thời bây giờ tiên hiện ra khó quá. Chưa bao giờ Hương được trông thấy hay nghe nói có người trông thấy, mặc dầu nhiều khi Hương cũng đã ngồi khóc tí tê một mình hay thầm gọi tiên trong ý nghĩ. Có lần Hương hỏi Thu một cách thành thực :

— Tại sao ngày xưa có tiên mà bây giờ lại không có tiên ?

Thu nhìn con bé với nụ cười riêu riết :

— Làm gì có tiên. Không bao giờ có tiên cả.

Hương cãi lại :

— Trong các chuyện cổ tích có thiếu gì ông tiên, bà tiên.

— Đây là chuyện bịa đặt. Đây là chuyện chỉ kể cho vui.

— Chuyện bịa đặt tại sao có nhiều người tin ?

— Ai tin ? Chẳng có ai tin hết !

— Chẳng ai tin hết sao ai cũng thích nghe, ai cũng thích kể...

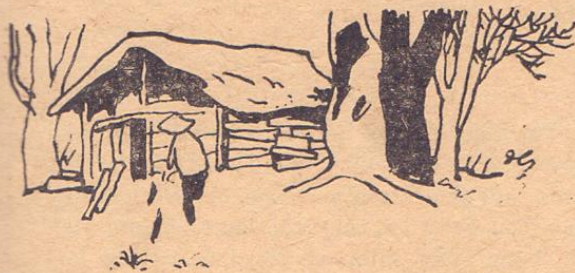
— Người ta thích nghe, thích kể là vì nó vui, nó làm cho người ta thích, thế thôi.

Hương không chịu câu trả lời như vậy. Nó không cãi nữa nhưng trong lòng, nó vẫn tin tưởng ngày xưa phải có tiên. Tiên là nguồn hy vọng của những kẻ nghèo khó, khốn cùng. Tiên là nguồn vui tươi của những đứa trẻ xấu số. Tiên cũng là những người đứng ra bênh vực kẻ yếu đuối, trừng trị kẻ gian ác và đem lại cho những người có lòng tốt những phần thưởng đích đáng. Và như thế, thỉnh thoảng Hương vẫn nghĩ là thế giới của thần tiên đang lần lần ở quanh mình. Chắc có những bà tiên đang theo dõi những việc của nó làm, đang nghe được những lời của nó nói, và biết đâu sẽ chẳng có một ngày nào đó sẽ có một bà tiên thực sự hiện ra để hỏi nó « con muốn gì? ». Chỉ cần tưởng tượng như vậy là Hương đã đủ thấy lòng hồi hộp và bối rối rồi. Nó tự nghĩ nếu thực sự có tiên hỏi nó như vậy thì nó sẽ không biết trả lời làm sao cho nói được hết những điều ước muốn của nó. Trước tiên là nó sẽ phải xin bà tiên chấp cho nó một cái chân y hệt như cái chân đã mất để nó có được đầy đủ đôi chân như tất cả mọi người. Rồi nó sẽ ước ao bà tiên làm ngừng tiếng súng kéo dài ở trên quê nhà đã từ bao nhiêu năm. Để không còn có những chuyến xe bị mìn, không còn những quả đạn rơi xuống đồng quê làm bốc lên những cột khói đen cao ngùn ngụt. Rồi mọi người ra đi sẽ trở về bình yên. Sân trường



không còn rêu phong xen lẫn với cỏ dại. Và Hương sẽ lại được tung tăng đến trường với đầy đủ hai bàn chân nhảy nhót như chân những con sáo đen mượt có mỏ vàng tươi vẫn truyền cành hót lạnh lạnh trong mảnh vườn cây cối rậm rạp.

Những điều ước ao ấy của Hương nếu chưa thực hiện được trong đời sống hàng ngày thì chắc chắn Hương đã được thụ hưởng trọn vẹn trong giấc mơ bé nhỏ của nó. Nhiều đêm Hương mơ thấy mình đang cắp sách đến trường, và nó đã đi bằng hai chân. Ô ! Thật là lạ lùng đến độ Hương tưởng như lời ao ước của mình đã trở thành sự thật. Nó chạy băng băng qua những con đường còn đọng hơi cỏ ướt. Ngôi trường thân yêu sừng sững trước mặt với mái ngói đỏ chói như son in trên nền trời xanh thẳm. Trong sân trường chen chúc biết bao nhiêu là bạn. Trên dãy hành lang thầy Giảng, thầy Viên, thầy Cư, cô Bích, cô Nguyệt tất cả đều có mặt. Mọi vật chung quanh cái gì cũng mới. Những khóm lá rậm rạp lên màu xanh mượt. Những bông hoa bên hàng rào phở phở màu sắc rực rỡ. Mọi bức tường đều được quét vôi mới. Mọi cửa sổ đều được lên màu son mới. Hương thấy ở đâu, ở đâu cũng rộn rã tiếng cười như cả một bầu không khí chung quanh đều mang một vẻ rộn rã, ồn ào, náo nức như đón chào một khúc quanh mới của đời sống sau một thời gian dài tối tăm, và buồn bã. Giấc mơ đó được kể là một giấc mơ đẹp nhất mà Hương tìm thấy trong giấc ngủ. Duy chỉ có một điều, càng mơ thấy đẹp đến bao nhiêu khi tỉnh dậy, Hương càng thấy buồn bã bấy nhiêu. Bốn bề quanh Hương im lặng đến nghe thấy cả từng con muỗi vo ve bên vành tai. Đinh mành rách mướp và cũ kỹ sà xuống thấp như nén lấy



lòng ngực của Hương làm Hương khó thở. Toàn thân của Hương đau ê ẩm vì nằm nghiêng mãi theo một phía. Hương thử vận dụng gân cốt để xư dộng hai cẳng chân. Một cảm giác nặng bồng nhẹ tếch quen thuộc lại trở về khiến Hương nhận ra ngay một bên chân thiếu thốn của mình. Nó cố gắng cự mình. Nhưng dù cố gắng cách nào thì Hương cũng chỉ nhận thấy con người của mình chỉ còn xư dộng được có một nửa. Còn nửa kia, nửa không tuân theo ý muốn của Hương nữa đã cột Hương dán xuống mặt giường. Điều đó làm Hương cảm thấy vô cùng khổ sở khi định nhanh nhẩu làm một việc gì. Như thế là các bà tiên đã không bao giờ hiện ra trong đời sống. Và khung cảnh ở trong thôn ấp nhỏ bé này sẽ lại đều đều diễn ra những hình ảnh quen thuộc cũ. Buổi sáng, một vài người lớn còn lại làm lũi vác



cuộc ra vườn. Các cụ già chậm chân, mắt kém quanh quẩn với đám con gà trong sân đất. Còn tiếng nô đùa của lũ trẻ con trong thôn xóm thì đã vắng bóng từ bao nhiêu lâu nay rồi. Bởi vì nhiều đứa đã đi xa. Có nhiều đứa đã chôn vùi trong lòng đất vì tên bay đạn lạc. Và ngôi trường yêu dấu, ngôi trường có mái ngói đỏ như son trong giấc mơ tuyệt đẹp của Hương rút cục cũng vẫn chỉ là ngôi trường hoang vắng, mái phủ rêu phong, tường vôi loang lổ và bốn bề cỏ dại mọc lên cao tới quá đầu gối.

Thế giới buồn nản lại thực sự trở về vây bọc lấy tâm hồn bé bỏng và cô quạnh của Hương. Hương nghĩ đến các bà tiên một cách tuyệt vọng. Và chỉ những lúc đó, Hương mới thấy lời Thu nói đúng :

— Làm gì có tiên. Tiên chỉ hiện ra những chuyện cổ tích.

Các chuyện cổ tích lại chỉ xảy ra ở những thế giới thanh bình. Cây cỏ rạng rỡ dưới bầu trời trong vắt như thủy tinh. Bốn bề không gian êm ả như có thể nghe được tiếng hơi thở ngọt ngào của muôn ngàn loài hoa. Còn ở đây, chốn quê nhà yêu dấu, cây không thể mọc, hoa không thể nở, chim chóc không chỗ trú chân, và các loài vật đều im hơi nín tiếng khi tiếng súng nổ ròn, tiếng bom rền rĩ làm rung chuyển khắp cả bầu trời.

Cái gì xui khiến để cho quê nhà phải mãi mãi triền miên trong khói lửa ? Mỗi một ngày, mỗi một giờ, mỗi một phút có bao nhiêu thân cây bị tróc gốc, có bao nhiêu mái nhà ngùn ngụt lửa và có nhiều con người đã ngã xuống trong im lặng, nhanh chóng như trên khuôn mặt rúm rỏ còn chưa kịp tan hết những nét kinh hoàng. Nhưng phải chứng kiến những giây phút lo âu, phấp phỏng, sợ hãi kéo dài hàng ngày, hàng đêm, hết tháng này, qua tháng khác năm này qua năm khác, mới thấy hết sự tha thiết của mọi người đối với mảnh đất nghèo khó, tàn tạ của quê hương. Mỗi lần chiến sự bùng lên mãnh liệt thì dân chúng ứa lên chạy. Kẻ đi ngược vô trong đồng chui rúc hàng tuần trong những mương rạch che đầu dưới những lùm cây rậm rạp. Có kẻ lẩn theo quốc lộ mà xuôi về quận rồi từ quận lang bạt kỳ hồ sống lạc lõng trên tỉnh. Cũng có kẻ ra đi rồi không trở về. Nhưng cũng có những gia đình quyết bám riết lấy mảnh đất của quê hương. Phần lớn những người này là các ông già, bà cả. Đi đâu rồi cũng có ngày nhắm mắt và hai tay buông xuôi.

(kỳ sau tiếp)

Luyến nghiêng rằng:

— Ông sẽ bắn vỡ đầu chúng nó.

Còn vỡ đầu hết một cái:

— Đừng, đừng bắn vỡ đầu, đi tù bỏ bố.

Luyến toét miệng cười:

— Thế tao bắn sứt rốn chúng nó vậy.

Bọn Tàu con chỉ còn cách ồ phục kích ba chục thước. Rồi hai chục thước. Dã Tượng kéo căng hai sợi giây cao su. Véo. Viên đạn đất sét nung xé không khí, trúng căng một thằng Tàu. Tên giặc buông cặp sách, lăn trên đường, ôm lấy chân, « tiểu nà ma » ầm ỹ. Dã Tượng khoái chí, bắn viên thứ hai. « Người » nhắm bụng thằng Tàu con. Viên đạn vừa bay khỏi miếng da thì thằng Tàu cũng, bất chợt, đưa cái cặp mây ngang bụng. Thành thử, viên đạn trúng cái cặp mây, vỡ tan tành. Thằng Tàu hoảng quá, hét inh lên:

— Ló pấn chộm, lằm li!

Bọn Tàu con nằm lẫn hết xuống. Thằng Dzoòng, con lão Tàu thọt bán bánh bò, ngóc đầu cao, tuyên chiến:

— Có giỏi ra đây!

Dã Tượng bắn liên tiếp năm viên đạn. Đạn cây mặt đường làm thành những đám bụi nhỏ. Yết Kiêu hỏi anh em:

— « Xuất đầu lộ diện » chưa?

Trần Quốc Toản lắc đầu:

— Gươm đã, đợi thằng Luyến « xực phàn » thêm vài thằng nữa cho chúng nó « chết » vội đi.

Nhưng bọn Tàu con sợ đạn đất sét, nằm im bất động. Dã Tượng, khôn lỏi hơn, cũng đã ngừng bắn. « Người » nói thầm « Ông cho chúng mày phơi nắng, tha hồ uống thuốc « Thối Nhiệt Tán », các con ơi! Trễ giờ học chúng mày sướng nhá!» Chủ tướng Dzoòng bảo các bạn:

— Chạy thôi!

Dã Tượng đã đoán đúng sự lo ngại của quân Mông Cổ. Đám Tàu con vụt dậy, cặp cặp mây chạy theo chủ tướng. Yết Kiêu truyền lệnh:

— Đuổi theo!



Thăng Côn là cuốn thứ hai sau Thăng Vũ trong bộ truyện dài Về Buồn Tỉnh Lý gồm sáu cuốn.

ba

Tới khúc đường hai bên có rãnh ngập bùn nhơ, quân ta đuổi kịp quân Tàu. Quân ta bắt chước mọi da đổ trên màn bạc, hí hí tung bừng. Quân Tàu quay lại, thấy năm đứa mặt mũi đen thui, bóng nhẫy, mình vẽ đầu lâu, xương ống nhằng nhịt thì hơi khiếp đảm. Nhưng chủ tướng Dzoòng cậy quân mình đông, dừng lại ứng chiến.

Mười thằng quân thảo năm thằng. Côn lao thẳng vào thằng Coóng con, phóng ra những trái đấm... gió. Luyến lao cả người toan hạ ngay thằng Dzoòng. Vọng chưa kịp đỡ trò gì đã bị ba thằng Tàu sập tới, đấm đá túi bụi. Nó kêu cứu ầm ỹ:

— Lê Lai đâu?

Lê Lai đang ở giữa vòng vây. Chân đá, tay đấm, Lê Lai không sao thoát nỗi đề « liễu mình » cứu Trần Quốc Toản. Giữa phút giây khốn đốn của Vọng thì Lý Thường Kiệt đá song phi đúng hạ bộ một thằng Tàu. Tên giặc lăn quay cu đơ, ôm « giống » kêu bố vang chiến trận. Lý Thường Kiệt vuốt râu tưởng tượng, cười ha hả?

— Thọt lên cồ rồi, hử ?

« Người » xông vào vòng vây Lê Lai. Và bị quân Tàu vây hãm luôn. Dã Tượng đeo cái súng cao su, tả sung hữu đột. Thành Cát Tư Hãn Dzoòng đâm vù một trái. Dã Tượng Luyến né kịp. « Người » neho mắt khinh địch. Thành Cát Tư Hãn tung người lên đá « bộp » đúng mông Dã Tượng. « Người » giả đồ lùi rồi ngã ngựa. Thành Cát Tư Hãn đầu bỏ lơ cơ hội. Hãn chồm lại. Dã Tượng vươn hai chân đập trúng bụng Thành Cát Tư Hãn, trả đũa liền. Bên cạnh đôi gà nòi Dã Tượng — Thành Cát Tư Hãn, Yết Kiêu Còn đang toát mồ hôi đỡ đòn của Hốt Tất Liệt Coóng con. Yết Kiêu chỉ đỡ đã đủ mệt rồi. Thình lình, quân Tàu reo hò :

— Pắt lược một thằng dòi. Hi hi, thằng Vọng !

Vọng lo bắn cả người. Nó run bần bật. Yết Kiêu thối chí, đỡ đòn hết hay. Hốt Tất Liệt lên tinh thần, đâm đá không trệch. Quân Tàu thắng trận đầu, đánh thật say sưa. Lý Thường Kiệt bị đẩy xuống rãnh bùn. « Người » ngóc đầu lên và không dám tham chiến nữa. Lê Lai xem chừng

cũng sắp bị bắt. Hai thằng Tàu khiêng con nhà Vọng về phía cổng Kỳ Bá. Vọng đẩy dựa :

— Tụi mày mang ông đi đâu ?

Quân Tàu cười hềnh hếch :

— Lem/ mày li tập poi.

Vọng đẩy mạnh hơn :

— Ông « đếch » tập bơi đầu.

Một thằng Tàu véo Vọng một cái đầu điên. Khiến Vọng ta hét to :

— Ối giời ơi !

Thằng Tàu véo thêm cái nữa :

— Không piết poi thì ông pắt chuồn chuồn ngó cho ló cấn dớn mày là piết poi liền.

Vọng, tự nhiên, thấy ngứa ở rốn. Ờ, rốn nó có mụn ghẻ ghề gớm lắm. Con cái ghẻ này lập sào huyết rất bí mật. Quân Tàu cho chuồn chuồn ngó cấn đúng mụn ghẻ, giết tên cái ghẻ nguy hiểm này thì còn gì bằng. Vọng thở phào. Nhưng nghĩ tới lúc bọn Tàu quăng nó xuống sông, uống nước sặc sưa, nó thét hãi hùng :

— Ối giời ơi, ông không thích tập bơi !

Mặc kệ Vọng đẩy, hét, quân Tàu cứ khênh nó ra cổng Kỳ Bá. Đúng lúc hải hùng của Vọng, Thành Cát Tư Hãn đã trở ngón vớ « pấn pò » trúng quai hàm Luyến. Nó bồi thêm miếng « lục tàu xá » nhưng Dã Tượng tránh kịp. « Người » vừa toan phóng trái đâm thoi sơn trả đũa thì nghe tiếng thét bi thảm của Yết Kiêu :

— Nguy rồi !

Hốt Tất Liệt đã đè ngựa Còn, hai tay ghim chặt hai tay con cá kinh Bạch Đằng giang và đầu gối đè nặng trên bụng Còn. Hốt Tất Liệt mắt trợn trừng, mép sùi nước bọt nhỏ xuống mũi Còn. Nó thét bi thảm hơn :

— Mẹ ơi, nước bọt Mông Cồ thối quá !

Hốt Tất Liệt gầm rống :

— Hàng chưa, Còn ?

Muru kể bồi nhọ mặt đánh lừa quân Tàu đã bị bại lộ. Còn phun nước bọt đầy mặt Hốt Tất Liệt. Tên giặc « tiểu nà ma » ầm ỹ. Yết Kiêu gọi lớn :

— Lê Lai đâu ?

Lê Lai đáp :

— Tao sắp bị bắt rồi.

Tình hình quân ta nao núng. Lý Thường Kiệt vẫn dầm mình dưới rãnh bùn. « Người » thấy những bộ đồng phục áo trắng quần « xoóc » xanh của quân Tàu, bèn nghĩ rằng giá nó nhuộm bùn hết, chắc quân Tàu phải bỏ học hoặc phải về nhà thay quần áo. Ăn đòn ở nhà no nê, tới lớp ăn... quỳ nữa. Lập tức, Lý Thường Kiệt bocc bunn, nhằm Hốt Tất Liệt ném toi bời. Hốt Tất Liệt đang đâm Yết Kiêu, buồng vội kẻ thù. Nó đứng dậy, vùng chạy. Lý Thường Kiệt không ngờ mưu mẹo của mình hay tuyệt, say sưa bắn đạn bùn. Yết Kiêu lăn ba vòng tùm xuống rãnh. « Người » tiếp tay Lý Thường Kiệt, hăng hái khạc đạn. Đạn bùn đã chuyển bại thành thắng. Quân Tàu lo áo trắng dính bùn, hết ham chiến đấu. Chúng gọi nhau ới ới rút lui. Dã Tượng được đà, đâm đá hung hăng. Thành Cát Tư Hãn trở thành cái bao gạo hứng đòn. Lê Lai thoát vòng vây, ba hoa chích chòe :

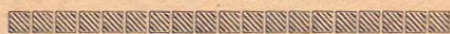
— Có tao đây, tao liều mình cứu chúa đây...

« Người » đâm tay trái, đá chân phải. Thình lình, « viên » đạn bùn phản lạng, đập bộp vào mặt « người ». Lê Lai ôm mặt : (kỳ sau tiếp)



GIỜ RA CHƠI

NGUYỄN ĐÌNH TOÀN



KỶ BA

Những đám mây có những hình thù rõ rệt, nhưng cũng không ra một hình thù nào cả, đôi khi chỉ mình tôi ngó nhìn nó trôi chảy trong nỗi bơ vơ mệnh mông và tan biến trong những trận mưa đó đợi hay hòa lẫn vào trùng điệp những đám mây khác. Những đám mây đó, đã bao ngày đối với tôi chỉ là những bóng mát thích thú khi nhìn qua khung cửa sổ của lớp học hay bất gặp bất ngờ trên một cái thước kẻ của lối đi từ nhà đến trường học và trở lại, từ một ít lâu nay, từ ngày bỗng nhiên trắng đã là trắng mười sáu tuổi, trắng đã lớn hơn lên một tuổi nữa, cái bóng mát của cả một quãng ngày xanh đó, trong một bữa, đã trở thành cái bóng xám ngầy ngất của sự ủ rũ, của một mùa mưa sắp sửa, của một cuộc đời thay thời tiết thật sự đã thấm nhập vào tận trong dòng máu của tôi làm rung rinh tất cả những tế bào đã âm ỉ sống suốt mười mấy năm lặng lẽ, bây giờ của mình lớn lên cùng với tôi đang lớn lên, căng đầy với cuộc đời trước mặt, như một khiêu khích một thách đố, nhưng đồng thời cũng run rẩy như những chiếc búp non còn bám chặt lấy cành, bám chặt lấy làn da mỏng của quá khứ khô héo,

nhưng ở dưới sự khô héo đó, là một đời sống chan hòa, từ đó, những chiếc lá thứ nhất đã mọc ra, một đời sống khác đã bắt đầu, đời sống của một chiếc lá chứ không phải của một đời cây.

Chao ôi, cái phút giây mầm hạt đâm ra khỏi cành đó, đã làm rạn vỡ cả tới tận những niềm sâu kín nhất của một đời riêng, tôi đã ngó nhìn tôi như một kẻ lạ, tôi đã xa tôi trong một cái trở mình, và tôi đã gặp lại tôi trong hân hoan, sâu thẳm xen lẫn sợ hãi, ngỡ ngàng. Một mặt trời nào đã mọc kín trong tôi, một ngày trong đã sáng lên trong một ngày ngoài, và tôi chỉ còn là một tấm màn mỏng trong suốt trước sự gặp gỡ, đối diện của hai làn ánh sáng chiếu rọi lại nhau đó làm choán ngập cả thân xác. Những chiếc cánh mỏng của tuổi ấu thơ đã cháy rụi một lần. Tôi biết rằng tôi đã có một đời riêng. Tôi đã mở được một cánh cửa (hay cái cánh cửa đó tự nhiên đã mở ra?) để nhìn thấy những bài học của đời mình, nhìn thấy thịt xương mang dáng hình sông núi, nhìn thấy thoáng cái cội một của riêng mình.

Tôi biết rằng tôi có một đời riêng. Nhưng làm thế nào tôi có thể nhận ra dấu hiệu khởi đầu của cái đời riêng đó. Vì, nếu không nhận ra, rất

có thể, sẽ chẳng bao giờ tôi sống được đời tôi cả, dù rằng tôi vẫn tiếp tục sống. Có phải thế không anh Tri? Có lắm lúc tôi muốn hỏi anh, cái ngày, cái phút anh đã nhận được chính đời anh đó, nhưng tôi chưa có dịp nào. Phần khác tôi cũng sợ, tôi không đặt đúng được câu hỏi, và anh Tri sẽ không thể trả lời. Cũng có thể đó là điều anh không thể trả lời vì cái phút giây hạnh ngộ đó làm sao người ta có thể đem nói lại cho người khác biết? Mà giả thử nếu anh Tri có trả lời được, có lẽ đó cũng là điều chẳng ích gì cho tôi cả, bởi mỗi đời người sẽ chỉ có một phút riêng đó và nó không liên quan tới ai hết. Do đó, nó cũng không là kinh nghiệm tốt cho ai hết. Vậy, tôi chỉ còn một cách duy nhất, là chờ đợi cái khoảnh khắc vinh hạnh (hay buồn thảm?) đó của đời mình.

Ba má trở về nhà và trong bữa cơm mọi người đều có vẻ hân hoan vì cái phần thưởng của tôi.

Ba nói:

— Vậy, chỉ còn một kỳ thi này nữa con sẽ qua được trung học.

Anh Tri bảo:

— Nó coi đó là dấu hiệu cho rằng nó đã lớn.

Tôi cười với anh, bảo:

— Thi em cũng đành phải lớn lên chứ biết làm thế nào bây giờ.

Má cũng cười, bảo:

— Con cũng chẳng cần lớn vội. Hãy để má nuôi con ít lâu nữa đã.

Em Hiền hỏi:

— Sao anh Tri chê chị Thục học dốt mà chị ấy cứ được phần thưởng hoài hở má?

Má nói:

— Cái này thì má cũng chịu không hiểu ra làm sao cả.

Tôi nói:



— Có gì đâu Hiền. Chị chỉ muốn chứng tỏ cho anh Tri biết chẳng cần gì giỏi như anh ấy xưa mới được phần thưởng. Chỉ cần tốt như chị cũng đủ.

Ba bảo :

— Kỳ hè này ba sẽ cho con đi nghỉ mát. Đà Lạt hoặc Cáp. Con muốn chọn chỗ nào cũng được.

Anh Trí xen vào :

— Nó mới sắp đi thi mà ba đã chiều nó thế. Không hiểu nếu nó lại đỗ không biết ba sẽ làm những gì.

Má nói :

— Thi lúc má sinh Tri ra rồi ba cứ cầu má sẽ đẻ con gái mà. Nó là con cầu của ba đó.

Hiền hỏi :

— Thế con là con gì hở má ?

Má cười nhìn Hiền bảo :

— Mày là con chó chứ còn con gì nữa.

Tôi nói với ba :

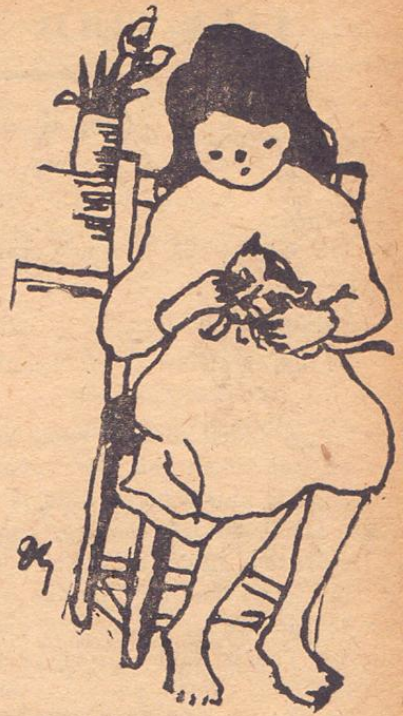
— Con đi Đà Lạt ba. Con còn lên Biao chơi nữa.

Ba tôi bảo :

— Con cứ ở trên ấy chơi. Hòm nào muốn về ba sẽ bảo anh Tri lên đón con.

Ăn cơm xong mọi người trở về phòng ngủ trưa. Tôi lên gác vào giường nằm với tay lấy chiếc máy thu thanh nhỏ vặn nghe tin tức. Những tin tức có liên hệ gì đến tôi chẳng ? Sự liên hệ đó cũng bí mật như đời sống đối với tôi. Tôi còn cần phải chờ đợi và khám phá. Trước khi ngủ tôi lấy nhật ký ra ghi dòng chữ này : « Tôi mười bảy tuổi khi người ta bước chân lên nguyệt cầu lần thứ nhất ». Bỗng nhiên tôi thấy lòng xôn xao lạ thường. Tiếng im lặng của buổi trưa thấm nhập vào từng phần trên da thịt. Tiếng ve kêu, tiếng nhạc êm dịu trong máy truyền thanh. Trí óc loảng nhạ và thân thể như rớt vào khoảng không nhẹ bồng. Những cơn gió mang hơi nóng của mùa hè thổi qua cửa sổ vào trong giường làm cho giấc ngủ nửa chừng của tôi thêm rộn rã. Tôi bỗng nghe tim đập trong ngực như những hồi trống trận. Nhịp đập của tim mạnh đến nỗi tôi thấy chân tay run từng chập. Cái gì đã thúc đẩy, đã kêu gọi tôi trong cõi yên lặng vắng không nào tôi không hề nghe nhưng sao

cả tâm hồn dường như rộn ràng tiếng vang vọng. Mười bảy tuổi, có lẽ đó là tuổi người ta bước chân sang một hành tinh khác. Như người ta đã lên tới mặt trăng. Tôi sẽ bước chân vào mặt trăng nào của mình đây ? Hỡi tinh cầu tôi không hề biết mặt, không thể tưởng tượng, không được báo trước, nhưng tôi sẽ phóng vào, dù tôi muốn hay không. Nhưng dĩ nhiên là tôi muốn. Ai không muốn sống đời mình ? Tôi còn là đứa trẻ tham lam, muốn sống đầy đời mình nữa. Tôi sẽ phải sống thế nào cho không có một phút trống trải (trống trải như hầu hết các người tôi đã gặp ai nấy đều kêu than, hình như đời sống luôn luôn là một đời sống sống được, nhưng cũng luôn luôn là một đời sống người ta không thể làm đầy). Những tiếng kêu than tôi đã nghe thấy giữa những người quen biết, nghe thấy tình cờ đâu đó trong câu chuyện bất chợt nào tôi đã lọt vào, đôi khi cho tôi cảm tưởng như đó chỉ là tiếng vang của chính nỗi trống trải trong lòng những kẻ khốn khổ đó vọng ra, chứ không là gì khác. Đời sống là gì hở ba, hở má, hở anh Tri ? Đó là câu hỏi, bao lần tôi đã kêu thảm trong cổ họng cho mọi người nghe tiếng. Nhưng chưa một lần nào tôi đã cất nổi lên thành lời, để được trả lời. Ai có thể trả lời cho tôi câu hỏi đó. Tôi hiểu một cách lơ mơ rằng, nỗi băn khoăn đó, có lẽ, rồi đây sẽ có một người nào đó, sẽ hoàn tất cho tôi, hoàn tất như một giải đáp, nhưng cũng rất có thể sẽ hoàn tất nó như một nỗi băn khoăn toàn vẹn, nghĩa là tôi sẽ chẳng có một hy vọng nào. Song, trước tôi, biết bao nhiêu người đã tự hỏi như thế, và không biết có bao nhiêu người đã tìm thấy giải đáp cho mình. Nhưng có một điều chắc chắn là mọi người vẫn sống được đời mình. Điều này phải chăng có ý nghĩa như là những phiền muộn của đời sống, có khi chỉ là sự bịa đặt của mỗi người vậy ? Mỗi người một sợi giây người ta đã đan những tấm lưới để giam giữ nhau lại, trong nỗi phiền muộn, và làm cho mỗi người trở nên nặng nề thêm lên. Nhưng biết đâu chính sự nặng nề ấy đã thả neo cho người ta có thể ở lại với nhau, có phải không hỡi người tôi chưa gặp mặt nhưng đã có ở đâu đó, anh ta phải có ở đâu đó rồi chứ ? Dĩ nhiên, cả ba, cả má, cả anh Tri, sẽ chẳng bao giờ nghĩ rằng, tôi có thể nghĩ như



thế. Có lẽ đời sống của những người được gọi là người lớn (thế giới xa lạ bao nhiêu đối với tôi ?) người ta cũng đã tìm cách che giấu những nỗi niềm riêng của mình với nhau như vậy. Người ta sống với nhau, như bề mặt của một mùa màng, có những ngày giông bão, có những cơn nắng ấm. Nhưng chưa bao giờ người ta trở thành thời tiết của nhau. Đã có lần má ngạc nhiên trở mắt nhìn tôi và bảo, trong cái đầu bé tí của mày chắc có lắm điều kỳ quái lắm đây. Tôi đã cười nói với má, đúng đấy má, nếu má biết được nó như con chắc má hết muốn nhận con là con nữa. Có đêm má đã ôm tôi vào lòng như tôi còn bé lắm và má vỗ về, đừng con, đừng có nghĩ bậy, lúc mới lớn ai cũng tưởng đời sống sẽ khó khăn, nhưng rồi con sẽ sống được, y như má đã sống được và đã sinh ra con vậy. Tôi nói, không, con còn má mà. Má cười vỗ vỗ vào lưng tôi bảo, đúng đấy, con đừng sợ, má biết không dễ gì có thể nói hết với má những điều con nghĩ, nhưng má cũng muốn con tin cậy má, má cứ kể như con đã lớn, biết đâu má cũng có thể là bạn tốt của con được chứ. Vả lại, con đâu có xấu, đó là điều má rất mừng, bởi vì việc đó gần như hoàn toàn thuộc về may rủi.

(kỳ sau tiếp)

LỬA TUỔI THÍCH Ô MAI

(tiếp theo trang 15)

Tôi cười :

— Tin lấy vợ đã làm mày sầu não ?

Chi chớp mắt lia lia :

— Vì người đi lấy vợ là Thanh Nam !

Chi ngồi xuống ghế xa lông. Nó dựa cổ vào thành ghế. Tóc buông lơi. Chi đẹp như Nguyễn Bình tả : « *Nàng là con gái trời cho đẹp, Tuổi mới mười lăm đã đẹp rồi* ». Chi đẹp từ năm mười lăm tuổi, từ dạo nó học đệ ngũ. Và từ đó, nó mê văn chương Thanh Nam. Nó gối đầu giường cuốn « *Buồn ga nhỏ* ». Chi chỉ mê văn chương Thanh Nam ở tạp chí, tuần báo thôi. Nó không

cần biết Thanh Nam viết tiểu thuyết cho nhật báo. Chẳng hiểu ai đã dạy nó điều đó, cái điều tha thứ những cuốn truyện không sáng giá của một tác giả mình ưa thích. Những người viết văn phải sống bằng ngòi bút của mình ví như những kiếm sĩ. Có đường kiếm tuyệt luân và nhiều đường kiếm không lấy chi làm ngoạn mục. Nhưng chỉ nên cô vũ đường kiếm tuyệt luân và quên đi những đường kiếm múa loạn. Như Hoàng Anh Tuấn, đừng nhớ ông ta viết tiểu thuyết, làm phim. Hoàng Anh Tuấn, trời sinh ra, để làm thơ ca ngợi tình yêu. Chi không đọc những cuốn tiểu thuyết mang những cái tên rất bình dân của

Thanh Nam. Nó có một bộ tuần báo « *Thăm Mỹ* ». Chi thường nói : « Thanh Nam rục rở ở đây ». Chi yêu văn chương Thanh Nam. Nó thuộc lòng những bài thơ Thanh Nam ký bút hiệu của Nguyễn Minh Lang. Bài thơ phảng phất Trần Quang Dũng, nhan đề « *Trời chớm vào thu* ».

« *Ta gọi em thăm em gái ơi*

*Chiêm bao toàn những chuyện
phương trời*

Hồn lên ly rượu miền gai lửa

Chợt thấy em sầu lệ đầm rơi »

Chi hay nói với tôi rằng Thanh Nam đã gọi thăm nó thế đấy. Chi nói như thật dù chưa lần nào nó biết mặt Thanh Nam, dù chưa lần nào nó viết thư cho Thanh Nam như một độc giả. Vậy mà nay Thanh Nam đi lấy vợ, nó sầu thảm cơ hồ một người tình bị phụ bạc. Tôi nói Chi không dám cười nữa.

(kỳ sau tiếp)

hoàng anh tuấn CÒN LẠI

Bước rất nhẹ như mây mềm dưới gót
E nâng buồn làm rối tóc mưa ngâu
Em tìm anh nước uốn nhịp ven cầu
Năm tháng cũ rợn tình xưa tỉnh thức
Em vẫn bé, anh vẫn còn ngây ngất
Màu áo hường còn gọn sóng âm thanh
Mắt thuyền qua nên nón vẫn nghiêng vành
Chân cuốn quýt nên guốc ròn gõ cửa
Anh mở vội cả nghìn lần hờn hờ
Cho hồn nhiên mắc cỡ với hoài nghi
Em cúi đầu và lặng lẽ bước đi
Từ hôm ấy cửa nhà anh bỏ ngõ
Bước rất nhẹ như hương qua sắc đỏ
Như màu trời len len bước vào xanh
Như thời gian vô nát lá thư tình
Bước rất nhẹ như vẫn còn đứng lại
Bước rất nhẹ như mùa thu con gái
Như bàn tay khẽ hái tiếng đàn tranh
Như chưa lần nào em nói : yêu anh
Như mãi mãi anh còn nguyên thương nhớ
Bước nhẹ nhẹ như bóp mềm hơi thở
Như ngập ngừng chưa nở xé chiêm bao
Em có về ăn cưới những vì sao
Đề chân bước trên giòng sông loãng bạc

Ở một chỗ tường chừng như đi lạc
Yêu một người mà cảm thấy mệnh mỏng
Em đi ngang nhịp bước có lạnh lùng
Mà sao vẫn y nguyên bài thơ cũ
Vẫn lặng lẽ để anh nghe vừa đủ
Vẫn thờ ơ cho rủ hết màn the
Vẫn mỉm cười rồi vẫn lấy tay che
Cho cặp mắt bỗng nhiên mười sáu tuổi
Tay vụng quá nên thư không viết nổi
Mực trong bình như cảm thạch ngăn ngor
Giấy trắng tình đem bóc nhẹ từng tờ
Tàu bay giấy ngược ngừng bay ra cửa
Em nguyên vẹn là bài thơ bé nhỏ
Anh còn nguyên là một kẻ yêu em
Em đi ngang xin rón bước cho êm
Đừng đánh thức thời gian đang ngủ kỹ
Đừng đẹp quá để lòng anh rồi chỉ
Lấy gì đây khâu vá lại tình xưa
Có đi ngang thì chọn lúc bất ngờ
Đừng nói trước để anh buồn vợ vẫn
Có đi qua xin em đừng đánh phẩn
Tóc buông rèm lửa tuổi thích ô mai
Mắt vương tơ của những phút học bài
Tay khéo léo khi đánh chuyen với bạn
Em dấu đi những nỗi lòng vô rạn
Anh cũng thề dấu hết gió mưa đi
Bao ảnh hình rũ rượi với tái tê
Những ngõ vắng tối tăm anh dấu hết



NGHĨ VỀ NHẠC TRẺ



1. Anh nghĩ gì về một thứ âm nhạc gọi là « nhạc trẻ » mà rất nhiều thiếu niên đang hâm chuộng ?

2. Theo ý anh, « nhạc trẻ » có phải là nhạc của dân híp pi ?

3. Anh có cho rằng « nhạc trẻ » làm hư hỏng thiếu niên ?

4. Làm sao để phong trào « nhạc trẻ » biến thành một phong trào truyền bá dân ca Việt Nam ?

5. Nói đến « nhạc trẻ », người ta thường nghĩ đến những bản nhạc yé yé và a go go ngoại quốc, vậy theo ý anh, những bản nhạc Việt nào được gọi là « nhạc trẻ » ?

« Chúng tôi nổi tiếng hơn Chúa Giê-xu ». Đó là câu tuyên bố rất hên của một trong tứ quái của The Beatles khi họ từ Anh quốc qua Mỹ quốc trình diễn « beat music » mà ở Việt Nam, các bạn trẻ quen gọi là « nhạc trẻ ». Trước The Beatles, Mỹ quốc đã có những thần tượng hát nhạc Calypso, Rock and Roll như Harry Belafonte, Elvis Presley... Hai thần tượng kể trên đã bị đào thải từ ngày The Beatles xuất hiện. Khắp thế giới, các bạn trẻ đua nhau lập ban nhạc để trình diễn « nhạc trẻ ». Trước biển cổ Mậu Thân, Sài Gòn và các tỉnh miền Nam có hàng trăm ban nhạc trẻ mang tên Tây, tên Mỹ. Nhạc trẻ phải có một cái gì hấp dẫn lắm. Bằng chứng là những buổi trình diễn ở trường Taberd, ở rạp Đại Nam (do nhật báo Sống tổ chức) đã không còn vé để bán. Nhưng nếu « nhạc trẻ » ở Việt Nam được các bạn trẻ hâm chuộng thì lại làm những người tự nhận mình là đạo đức chế bỏ và khó chịu. Tại

« nhạc trẻ » hay tại những người chơi « nhạc trẻ » ? Người ta không thích ồn ào, sống động hay không thích những mái tóc dài, những kiểu phục sức lố lằng ?

Tuổi Ngọc thấy cần phải đặt cho « nhạc trẻ » một chỗ đứng không bị hắt hủi nếu « nhạc trẻ » có giá trị nghệ thuật của nó. Dưới đây là tiếng nói của các nhạc sĩ sáng tác và danh ca đủ tầm quyền nghĩ về nhạc trẻ. Bài đầu của loạt bài « Nghĩ về tuổi trẻ » do Huy Tường thực hiện.

Anh Ngọc

(Danh ca các đài phát thanh
Sài Gòn, Quân Đội, Tiếng Nói
Tự Do)

● Nhạc, cũng như các bộ môn nghệ thuật khác, đều có từng trải hơn, và chịu ảnh hưởng của hoàn cảnh, tâm trạng, giai đoạn, v.v... Những người trẻ hôm nay phần đông có tâm trạng sống vội vã, nên họ chấp nhận mọi hình thức nghệ thuật cũng dễ dãi, không khó tính cho lắm. « Nhạc trẻ » được phần đông ưa thích vì nói lên được những vấn đề của họ. Những người sáng tác « nhạc trẻ » thường chú trọng đến hai yếu tố chính :

1) Ôn ào, kích động, vì thích hợp với bản tính hiếu động của những người trẻ.

2) Nói tới những đau khổ của chiến tranh, và niềm khát vọng hòa bình, là những vấn đề liên quan nhiều nhất đến những người trẻ.

● Tôi không nghĩ là tất cả những người trẻ hôm nay, mà người ta mệnh danh là « híp-pi » đều thích loại « nhạc trẻ » nói trên. Có những người trẻ vẫn yêu thích loại nhạc tiền chiến, loại « tình ca » của Phạm Duy chẳng hạn. Một ví dụ : Bản « Ngậm ngùi » của Phạm Duy, sáng tác cách đây hàng chục năm, hiện đang được thiếu niên ưa thích nhất.

● Tôi không nghĩ là loại « nhạc trẻ » làm hư hỏng thiếu niên. Có những người sáng tác nhạc trẻ vẫn tìm được lối đi riêng biệt của mình, vừa được thanh niên ưa thích, mà vẫn giữ được tinh chất nghệ thuật. Có nhiều ca khúc mới rất hay, không thua kém gì những sáng tác tiền chiến. Ở thời kỳ nào cũng vậy, có những tài năng thực sự, và có những kẻ bất tài.

● Nghệ thuật chân chính, và tài năng thực sự, cần phải để thời gian quyết định giá trị. Có những ca khúc chỉ được ưa thích một thời gian ngắn ngủi rồi chìm vào quên lãng. Rất ít nhạc sĩ trẻ hôm nay nghĩ đến chuyện khai thác nhạc cổ truyền Việt Nam trong những sáng tác mới của họ. « Dân ca » phải là những ca khúc ngắn ngủi, dễ dàng, ai hát cũng được, không đòi hỏi phải biết nhạc, hay là ca sĩ mới hát nổi.

● « Nhạc trẻ » Việt Nam hôm nay, không hẳn là loại « yé yé » hay « go go ». Ở câu trả lời thứ nhất, tôi đã nói tới hai khuynh hướng chính của loại nhạc trẻ.

Và tôi vẫn tin chắc là phần đông những người trẻ hôm nay không ưa những loại nhạc ồn ào, lai căng, không thích hợp với tâm hồn và bản tính trầm lặng của người Việt. Một bằng chứng là những bài hát đó chỉ sống được một thời gian rất ngắn ngủi.

Hoài Bắc

(Nhạc sĩ sáng tác. Ca sĩ. Trong Ban Thăng Long. Cộng tác với nhiều đài phát thanh và truyền hình. Đang thực hiện những đêm nhạc tiền chiến tại Đêm Mầu Hồng).

• « Nhạc trẻ » mà anh nêu ra đây, phải chăng là loại nhạc đang thịnh hành thường được trình diễn do từng nhóm bốn, năm bạn trẻ, với những cây đàn như Guitare électrique, Orgue électrique, Basse élect. Và trống.

Loại nhạc này là một sự tìm kiếm tiếp tục của những Rock'n Roll, Surf v.v...

Khoan nói tới giá trị của nó, thành công hay không, chúng ta phải nhận thấy loại nhạc này đã đáp ứng đúng với nhu cầu của lớp trẻ do nơi bố cục và hòa âm quá đơn giản, tiết tấu nhịp nhàng, dễ dàng diễn tấu, dễ dàng thưởng ngoạn.

• Nhạc trẻ và híp pi là hai vấn đề khác nhau, riêng biệt. Nhạc trẻ là một loại nhạc mang tính cách phá phách của tuổi trẻ (dĩ nhiên phải có) nó gào thét

trong những bản nhạc nhộn nhịp, và ngay trong những bản trầm buồn nó vẫn có tính chất đập phá mà tuổi trẻ muốn được biểu hiện qua âm nhạc. Còn híp pi là một hiện tượng, là một đạo sống ôn hòa của một số người trẻ. Híp pi không phải chỉ thích có « nhạc trẻ ». Chứng cớ là Mộng Dưới Hoa của tôi rất được các bạn híp pi ưa chuộng.

• « Nhạc trẻ » không làm hư hỏng thiếu niên. Và cũng không hề làm hư hỏng bất cứ ai. Thiếu niên nếu như hư hỏng là do tại những vấn đề khác như tổ chức xã hội, hoàn cảnh xã hội, giáo dục gia đình v.v...

• « Nhạc trẻ » mà anh đề cập tới này giờ là thứ nhạc của thiếu niên thị thành. Còn tuổi trẻ ở nông thôn tất nhiên họ có thứ nhạc khác thích hợp với họ. Muốn biến thành phong trào truyền bá dân ca Việt Nam, phải lôi kéo họ trở về với tinh thần dân tộc, phải làm sao cho tuổi trẻ nhận thức thấy những cái hay, cái đẹp của dân tộc, của quê hương. Bằng cách khuyến khích những sáng tác dân ca, khuyến khích những sự phổ biến dân ca.

• Nhạc Việt Nam không có yé yé, a go go. Tuổi trẻ ở thị thành chỉ thích yé yé, go go của ngoại quốc như Beatles, Monkey v.v... Những bản nhạc Việt được gọi là « nhạc trẻ » cũng có một số, vì thích hợp với tâm trạng của tuổi trẻ, thí dụ như Tình Nhớ của Trịnh Công Sơn, Tình Khúc Thứ Nhất của Vũ Thành An, Mộng Dưới Hoa của Phạm Đình Chương và những bài khác không nhớ hết đề nêu ra đây.



Em
có
biết...?

Đề thử biết em có biết nhiều về thể thao không, em hãy trả lời mấy câu hỏi rất thường sau đây:

— Lực sĩ nhảy cao nhất thế giới hiện nay nhảy cao được 3 thước 28 hay là 2 thước 28?

— Lực sĩ nhảy dài vô địch thế giới hiện nay nhảy xa được 8 thước 35 hay được 6 thước 35?

— Lực sĩ vô địch nhảy sào hiện nay nhảy cao được 5 thước 38 hay được 3 thước 38?

— Lực sĩ chạy bộ chạy nhanh nhất thế giới hiện chạy 100 thước mất 10 giây hay 100 thước mất 1 phút?

— Người bơi vô địch thế giới hiện nay bơi 100 thước mất 32 giây hay là mất 52 giây?

— Kỷ lục đua xe máy đường trường của thế giới bây giờ là chạy 48 cây số một giờ hay được 58 cây số một giờ?

Những kỷ lục thể thao của thế giới năm 1969:

— Nhảy cao : 2 thước 28.

— Nhảy xa : 5 thước 38.

— Nhảy sào : 8 thước 35.

— Chạy bộ : 100 thước mất 10 giây đồng hồ.

— Bơi : 100 thước mất 10 giây.

— Xe máy : 48 cây số một giờ.

bệnh lạ

— Thưa bác sĩ, tôi không hiểu tôi bị bệnh gì mà cứ mỗi lần uống cà phê, tôi cứ thấy đau nhói ở mắt...

— Tôi tin rằng ông không phải uống thuốc gì cho mắt công... Mỗi lần uống cà phê, ông chỉ cần nhớ bỏ cái muỗng ra mà thôi...

quan trọng

Ông bán thuốc Tây chạy theo ông khách tới đầu phố, níu lại được, vừa thở vừa nói:

— Ông hỏi mua thuốc đau bụng mà tôi lại bán cho ông thuốc nhức đầu... Xin ông cảm phiền...

Ông Khách:

— Vậy bây giờ sao?

— Ông cho thêm ba mươi đồng nữa !...

Trị Lải Đũa
Lải Kim

TELMIN

THƠM
NGON
NGỌT



tuổi ngọc trả lời bạn ngọc

● **TÚ MÚ (Mỹ Tho).** — « Tuổi Ngọc được ươm bằng tình thương yêu, chắc nó sẽ thiết tha, tươi mát ghê lắm. Nhớ từ Búp Bê thuở trước hay ghê ghê là. Nhưng chỉ sống được vài số. Hy vọng Tuổi Ngọc sẽ mãi mãi là bóng mát để chúng em nghỉ chân ». Các anh hy vọng như em ấy, em ạ !

● **ANH EM HỌ CHOÀNG (Sài-gòn).** — Anh không dám khuyến khích em làm thơ để trở thành thi sĩ đâu. Bởi vì những kẻ đau khổ nhất trên đời đều là thi sĩ. Mà anh thì không muốn các em đau khổ. Thôi đợi hòa bình đã, bây giờ chẳng còn ai đau khổ, các em sẽ tập làm thi sĩ bình dân, ví ngôi đình với tình thương yêu, ví nhịp cầu với nỗi buồn riêng, em nhé ! Tuổi Ngọc đang ở tay em. Đọc đi và quên chuyện trở thành người lớn.

● **FOUGÈRE (Đà Lạt).** — Khi những truyện dài trên tuần báo Tuổi Ngọc chấm dứt, em sẽ được đọc những truyện mới. Một trong những truyện mới sẽ là truyện viết về quê hương miền Bắc. Em chờ nhé !

● **VŨ THỊ THÁI LOAN (Phú Nhuận).** — Em sẽ còn được đọc nhiều tác phẩm viết về tuổi thơ, cho tuổi thơ của các nhà văn danh tiếng như các anh Mai Thảo, Thanh Tâm Tuyền, Doãn Quốc Sĩ, Thảo Trường, Thanh Nam, Dương Hùng Cường vân vân... Các anh ấy vì các em mà trở về với hồn nhiên đó, em ạ !

● **SONG DIỄM (Gia Định).** — Cái cổ của em nó hết ngoẹo rồi chứ ? Vì Tuổi Ngọc đã xuất hiện. Các anh hy vọng Tuổi Ngọc làm ánh màu tuổi ngọc của em.

● **THU THI (Phan Thiết).** — Em

cứ yên chí lớn, Tuổi Ngọc sẽ sống lâu. Vì, em ạ, bà tiên Hồn Nhiên đã van lạy các nhà văn danh tiếng nhất viết cho các em đọc.

● **THÙY CHÂU (Sài Gòn).** — Tuổi của em là tuổi của hồn nhiên. Mà hồn nhiên, tươi sáng, thiết tha, chân thành là những áng văn chỉ dành đăng trên Tuổi Ngọc. Như anh đã hứa, nhất định con tàu không bỏ ra ngoài đường rầy tuổi ngọc.

● **TÔN NỮ HẢI LY (Nha Trang).** — Vậy em cứ việc liên lạc với Tuổi Ngọc tuần báo. Biển đã đầy thuyền xếp bằng Tuổi Ngọc chưa ? Hờ, Tôn nữ ?

● **LÊ CHINH'S (Gia Định).** — Ồ, có cái dấu phẩy trước chữ S khiến anh khó đọc quá. Tuần báo của yêu thương thì làm gì có cái sự giận hờn. Giận hờn ở đâu kia. Vậy em cứ viết và cần các anh giải đáp điều chi, cứ hỏi.

● **BÍCH TÂM (Sài Gòn).** — Nhất định không áp dụng luật vắn tắt ở tuần báo. Nhưng mà nếu thư các em và bạn Ngọc nhiều quá, đôi khi, em vẫn cho anh áp dụng một tí xíu luật vắn tắt, nghe em.

● **HẠ GIAO (Sài Gòn).** — Số lên một đã đăng bài của em đó. Mừng bao nhiêu nào ?

● **ĐẶNG THỦY (Phan Thiết).** — Búp Bê, cái tuần báo ngày xưa mang tên ấy, đã nằm yên trong ký ức của các búp bê của anh rồi. Bây giờ là Tuổi Ngọc, em nhé ! Số lên một, chắc em đã thộp cổ nó. Li xì cho nó hai mươi đồng, phải không em ? Và chúc nó mau... xuất bản, chóng lên tuổi.

● **SAO HỒNG (Gia Định).** — Bí chừ là cuối hạ, là tháng 7 và nhất định không phải là Tết Maroc. Và

em thấy đó, Tuổi Ngọc đã ra đời tại nhà « hộ sinh » tức ấn quán Nguyễn Đình Vượng. Vậy em nên xóa tên anh trong danh sách những vị Cuội, em nhé !

● **LÊ VĂN ĐAN TÂM (Học Viện Huệ Nghiêm).** — Đến với Tuổi Ngọc để được an ủi bằng thơ văn hồn nhiên, tươi mát. Tuổi Ngọc không hứa giúp em trở thành nhà văn đâu. Hãy viết đi, viết hoài. Gửi liên tiếp cho các tạp chí văn nghệ giá trị. Thí dụ tạp chí Văn Đền. Chừng họ đăng bài của em, lúc ấy em sẽ biết viết được hay không viết được. Cố gắng lên, người em mới bước vào ngưỡng cửa đại học.

● **NGUYỄN THỊ HUỆ (Đà Nẵng).** — Nếu viết thư riêng cho cháu, chú cũng chỉ viết được một câu như vậy : « Hãy can đảm mà sống, nghiêng rằng mà chịu nhục. Cuộc đời chỉ dài ngộ những người có nghị lực ». Chúc cháu tìm được nhiều nụ cười. Hãy viết về Tuổi Ngọc, cháu nhé !

● **TRẦN THỊ GIAO LINH (Gia Định).** — Báo mà cháu hỏi là tuần báo Tuổi Ngọc. Đã lên ba rồi. Thăng Côn đăng trong Tuổi Ngọc. « Giọt nước mắt hồng » của Đình Tiến Luyện sắp phát hành.

● **MÈ LINH (Búp Bê).** — Con ngựa già đã trở về tàu ngựa cũ. Em biết rồi đó, anh không cần giải thích nữa nhé ! Tuổi Ngọc của anh mới là Tuổi Ngọc làm bằng trái tim. Còn cái trang Tuổi Ngọc hay Búp Bê ngày xưa, với anh, nó chỉ là cái tổ chim làm sẵn, và anh là con tu hú. Lúc này, anh quên hết chuyện thiên hạ. Chỉ còn thì giờ để tâm làm Tuổi Ngọc cho nó thật hay. Em hài lòng chứ ?

VŨ VĂN LAI (Sàigòn).— Tuổi Ngọc số lên 2 đã phát hành rất sớm. « Ra đi khi trời vừa sáng » đó. Nghe cháu nói vờ được Tuổi Ngọc sau một vòng đạp xe khắp Sàigòn sững « rên » lên, chú cũng sung sướng như cháu. Hả hề lắm cơ. Để dần dà, những khuyết điểm sẽ hết và tờ báo sẽ tươi thắm. Cháu cứ gửi bài đi. Nếu được đăng, và nếu cháu thích, sẽ biếu báo cháu. Cứ yên chí, trong truyện « Nhóc tí Khỏi » sẽ đăng ở Tuổi Ngọc, chú sẽ cho nhỏ con Việt Nam dùng Vovinam hạ các võ nhu đạo, đại hàn và... béc!

VŨ ĐỨC TRÍ (Sàigòn).— Đã nhận được ô chữ và tranh vui của em. Nhớ rằng em đã hứa « Sẽ là đứa em ngoan ở trong gia đình » đấy nhé!

KIỀU NGÀ (Tân Định).— « Em mong Tuổi Ngọc ra đời ghê lắm, để biết mặt mũi nó thế nào, đẹp hay xấu và em rất hài lòng vì nó rất đẹp và rất xứng với tên Tuổi Ngọc đấy anh ạ! » Tuổi Ngọc sẽ còn đẹp hơn. Nhận em vào gia đình rồi.

LÊ HÀ (Mỹ Tho).— « Giữa lúc cô đơn, bé bắt gặp tuần báo Tuổi Ngọc, bắt gặp những giòng chữ thật dễ thương. Chúng cho bé một nơi bám víu để ngoi lên khỏi nỗi cô đơn. Chúng thật đáng yêu. » Cảm ơn em đã khích lệ Tuổi Ngọc. Em mắc các anh một món nợ: Một lá thư vui ở kỳ sau.

VŨ THỊ HẬU (Trung Vương).— Biết làm sao bây giờ? Thôi cháu hãy chịu khó đọc ít « nháy mắt đã hết tờ báo » đi, chừng đến số 8, Tuổi Ngọc sẽ tăng trang, tăng ít nhất là 8 trang. Chú sẽ không trở về Bắc nếu một mai hòa bình. Chú đã định cư ở miền Nam. Nơi nào trên lãnh thổ Việt Nam chả là quê hương mình, cháu nhỉ?

THI LAN (Sàigòn).— « Tuổi Ngọc đến với Lan, nó cho Lan lại tất cả những gì của niên thiếu. Lan thật vui thích khi được đọc tuần báo mà mình vừa lòng. » Em viết thế làm các anh lo âu. Lo âu và nghĩ cần phải cố gắng hơn để khỏi

phụ lòng tin cậy của em và độc giả. Không, tuổi tác không cần biết chỉ cần biết tâm hồn mình còn thơ ấu, còn niên thiếu không. Em hãy vào gia đình yêu thương của tuổi ngọc bằng tuổi ngọc của em.

MỘNG VÂN (Lê Văn Duyệt).— Em thắng cuộc rồi đó. Cứ việc chọn một phim thật hay ở Rex mà bắt bạn em mua vé. Vì anh đã trả lời thư em. Những ý kiến của em tuyệt cú mèo. Để các anh sẽ lo dần, em nhé! Anh Thủy gửi lời cảm ơn em đây.

NGỌC ÁNH (Phú Lâm).— Đọc thư em, anh đã chuyển cho các anh ở tòa soạn. Và anh nào anh ấy cảm động đến chớp mắt lia lịa. Các anh lớn rồi, không thể khóc được. Mà thư của em kể chuyện ba em vất vả mới mua được số báo cuối cùng ở một sạp, ba em bệnh Tuổi Ngọc « mới ra », mà em nói « đăng chữ to quá, mau hết bài. », các em của em vúm lại khen chê rối rít, như thế rất hiếm đối với những người làm báo. Anh có điểm phúc đó, em biết không? Cho anh gửi lời cảm ơn ba má em, em nhé!

TRẦN THỊ THIÊN (Áo Tím).— « Chỉ có chưa đầy nửa tiếng em đã đọc tất cả chữ trong Tuổi Ngọc rồi. Em đọc ngẫu nhiên, thật là mau. Chao ôi, cái gì cũng hay cả. Có lẽ sáng mai em phải đọc lại một nửa quá à... » Khen thế là quá đáng đấy nhé! Các anh còn muốn hay hơn, đẹp hơn. Và, như vậy, phải cố gắng hơn. Em đã vào gia đình thương yêu rồi đó.

THÚY LAN (Marie Curie).— Bức thư của cháu, tòa soạn định đăng hết. Nhưng chưa tiện. Để những số tới, chú sẽ cho đăng. Vì đó là những thắc mắc chung của lứa tuổi thích ô mai. Tòa soạn sẽ mở một mục để giải đáp tất cả mọi thắc mắc của thiếu niên. Bởi các cháu cũng cần phải bước vào đời. Xã hội không thể hoàn toàn chỉ có người tốt hay ngược lại. Nhưng chú tin rằng người tốt đông hơn người xấu. Như thế đã đủ để ta ham sống rồi, phải không cháu?

TRONG GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG

Bùi Vĩnh Phúc, Ngô Thị Xuân Hồng, Đinh Minh Thái, Trịnh Thủy Nga, Lê Thu, Ngọc Lan, Ngọc Ánh, Lê Thủy, Nguyễn Thị Phương, Đỗ Thị Ngọc Lan, Ngô Thị Lệ Hà, Hoàng Việt Tuấn, Trịnh Kim Thành, Phương Ngọc Mạnh, Hoa Đình Dũng, Đặng Mỹ Ngọc (Gia Long), Minh Duyên (Tây Ninh), Tạ Đăng Hiền (Sàigòn), Đào Khánh Linh (Phú Lâm), Hồng Thị Mỹ Lan (Chợ Lớn), Nguyễn Thị Thanh Hòa (Thánh Tâm), Lê Như Vân (Khánh Hội), Trần Quang Nhã (Pétru Ký), Trần Minh Hòa (Mạc Đĩnh Chi), Trương Đức Sinh (Trảng Bàng) Huỳnh Long Giang (Trảng Bàng), Trần Phát Hưởng (Long An), Trần Thị Bảo Châu (Gia Long), Trần Mạnh Châu (Võ Trường Toản), Trần Thị Hòa Châu (Gia Long) Nguyễn Thị Tường Vân (Đà Lạt), Nguyễn Đức (Thánh Giá), Lý Tấn Lộc (Mỹ Tho), Vũ Thị Vân (Trung Vương), Đỗ Thị Hạnh (Văn Lang), Nguyễn Quốc Hưng (Chu Văn An), Phan Thị Ngọc Diêu (Lê Ngọc Hàn), Huỳnh Văn Hùng (Huỳnh Khương Ninh), Nguyễn Thị Kim Thêu (Mỹ Tho), Nguyễn Thành Thiện (Mỹ Tho), Nguyễn Thị Kim Luông (Mỹ Tho), Họ Nguyễn (Mỹ Tho), Trần Thị Kim Dung (Gia Long), Thu Tâm Tuyền (Mỹ Tho), Ngọc Lan (Biên Hòa), Diễm Diễm Diễm (Chợ Lớn), Huỳnh Ngọc Chiến (Quảng Tín), Nguyễn Thị Kim Nhung (Nha Trang), Hoàng Thị Kim Phương (Lê Văn Duyệt), Phạm Huyền Chi (Trung Thu), Phạm Dũng Chi (Trung Thu).

Trên đây, anh trả lời thư và ghi tên các em gia nhập Gia Đình Thương Yêu gửi về tòa soạn trong hai ngày 23, 24-7. Số 4 sẽ trả lời những em gửi sau vì phải làm trước một số báo nên muộn báo tin các em.

ĐỪNG CẮT PHIẾU NỮA

Từ nay, các em đừng cắt phiếu ở báo Tuổi Ngọc ra nữa. Cắt thế, tờ báo mất đẹp. Cứ viết thư gửi về tòa soạn là được rồi. Và nhớ rằng không có năm tháng ở Tuổi Ngọc.

REGAST.T

trị các chứng đau bao tử
BÀO CHẾ CÔNG THỨC HÒA-LAN

Lá thư viết một lần

(tiếp theo trang 5)

Nhà anh trọ học cũng chỉ đi tắt một lối là có thể tới bờ con sông nhỏ để tới nhà anh Bàng. Mỗi sáng sớm, từ khi biết nhà anh Bàng ở gần nơi ở của mình.

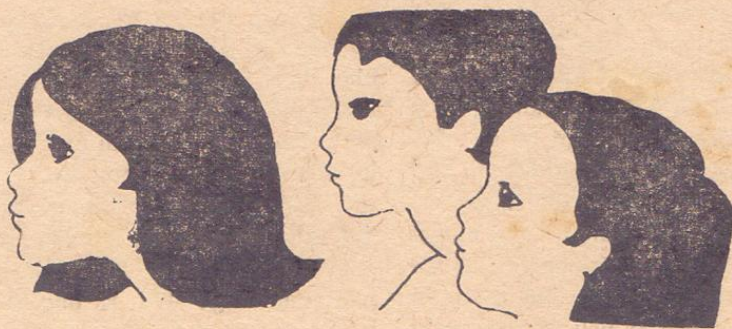
Mỗi buổi tối anh sang hỏi Bàng: «Xong chưa?» Bàng đưa sách cho và anh chép hết như của Bàng. Hay buổi sáng anh cũng lười thật nhưng cũng cố bỏ dậy thật sớm để đủ giờ tới trường và mượn vở của Bàng để chép lại tập ở trường cho làm tuần trước. Bài vở về nhà, nhất là toán, thì Bàng và anh đều xuyết xoát nhau. Đôi lần thầy thấy vậy thì anh nói anh và Bàng cùng gắng sức làm chung. Lần khác thì anh lại giả vờ chép đề sai nhiều đoạn cho thầy khỏi nghi ngờ — có những lần Bàng gặp anh cũng tỏ ý là không muốn đi chung xe với anh nữa. Anh cũng hiểu là Bàng không muốn để anh không làm bài đề dựa vào Bàng — vì thế vài lần Bàng cũng cố công muốn giúp anh tự làm lấy bài — Nhưng anh lại làm như không để ý đến. Thời gian của mình phần lớn là để đi dạo chơi với bạn bè và còn lại là để đi tập đàn và hát nghêu ngao. Anh đã viết thư về nhà vào vụ hái đỗ xanh và báo cho thầy biết là anh đi học thêm vì bài vở mỗi ngày mỗi khó. Như thế, thầy sẽ gửi thêm tiền, anh dùng tiền đó để học một lớp dạy đánh đàn banjo. Anh chịu khó học đàn lắm, chỉ tháng sau anh đã có thể chơi được vài đoạn nhạc cải cách rất «kèn».

Em Huy,

Nhưng năm học ấy chấm dứt dở dang em ạ. Những ngày trọ học ngắn ngủi ở Trung Linh và cũng là những ngày để kỷ niệm xót xa của anh đã ngừng để anh phải trở về với gia đình khi chiến tranh lan tràn. Anh còn nhớ mãi cái buổi sáng sớm hôm cuối cùng Bàng và anh đứng né ở sông. Anh mặc một chiếc áo len thật ấm còn Bàng chỉ cuốn một chiếc khăn len cũ rích. Bàng đứng sát bên cạnh anh đến nỗi anh ngửi rõ mùi bột làm đậu còn vương trên người anh ta. Bàng nói: «Bạn ạ, chúng ta khi trước còn giúp nhau được nhiều điều. Nhưng bây giờ và mai sau, chúng ta sẽ phải lo lấy tự mình hết cả, bạn nhé» Sương mù hôm đó không nặng nhưng anh không thể nhìn thấy mặt nước dòng sông. Anh không thể nhìn ra người bạn. Anh từ giã Bàng và anh chỉ còn nhớ là anh có tặng lại anh Bàng một cuốn sách toán có cái bìa màu nâu, mua từ đầu niên học, nhưng chỉ đề... làm cảnh nên còn mới nguyên.

Huy mến,

Khi anh viết những điều này cho em thì không biết anh Bàng hiện giờ ở đâu? Và không biết người học trò con bà hàng đậu đang làm gì. Mấy chục năm rồi mà em. Nhưng anh chắc chắn rằng Bàng đang làm một việc gì tốt đẹp to tát hơn anh nhiều.



hồi ký mùa hè

(tiếp trang 10)

Có lẽ những mảnh giấy ấy cũng buồn chúng, thiếu những bàn chân tinh nghịch đá văng ra lều đề rồi theo gió rơi vào mình một chị nào đó ở dưới sân trường. Minh đi xuống tiếng chân vang lên buồn chán. Gió lạnh thổi lồng vào người, mình rùng mình và thấy cô đơn lạ.

Tiếng máy nổ của chiếc solex độc nhất còn lại trong trường làm cho cả ngôi trường toát ra một cái gì buồn, lạnh, trống trải. Minh mở khóa xe, nhìn quanh: ngôi trường sừng sững im lặng, cây phượng bây giờ chỉ còn những hoa xấu, bàn tay của các nữ sinh đã hái tất cả hoa đẹp. Phượng đang rụng mình trong gió. Minh đạp xe ra khỏi trường. Anh lao công đóng cửa sắt, tiếng động khô và sắc đây là tiếng động quen thuộc sau cùng.

— Rồi đây chắc anh sẽ buồn.

Anh lao công cười bâng quơ. Anh sẽ buồn khi sống trong ngôi trường đồ sộ vắng hình ảnh và tiếng động quen thuộc, anh sẽ nhớ nó. Nỗi buồn thấm thía hơn khi anh gọi con về ăn cơm, bất chợt nghe tiếng mình vang vang trong không gian rộng rãi.

Minh rẽ vào đường khác, ngôi trường thực sự khuất theo dãy nhà. Nếu mình là thần tiên, có lẽ mình sẽ trông thấy nỗi buồn của nó nghi ngút bay lên nền trời xám nhạt.

THÁI HƯ

Thư từ, bài vở gửi về DUYÊN ANH, Tòa soạn Tuổi Ngọc, 38 Phạm Ngũ Lão, Saigon. Ngân phiếu và mọi giao dịch về tiền bạc xin gửi về VŨ MỘNG LONG cùng địa chỉ trên. Mọi liên lạc phát hành, xin hỏi tại tòa soạn và trị sự Tuổi Ngọc.

In tại nhà in Nguyễn đình Vượng — Giấy phép số 641-BBT-NBC-HCBC.

PENI-V

200.000 Đ. V.
400.000 Đ. V.
500.000 Đ. V.

THUỐC VIÊN TRỊ SINH LOẠI MỚI
PENICILLINE V UỐNG DỄ DÀNG MÀ
CÔNG HIỆU NHƯ CHÍCH PENILLINE-G

một nụ cười cho hạnh

(tiếp trang 7)

lầu và còn thức khuya thêm nữa. Nhiều đêm, tôi đã ngủ được một giấc khá dài rồi mà khi tỉnh dậy nhìn lên cửa sổ phòng ông, tôi vẫn thấy đèn còn sáng. Tôi đoán chắc là công việc ở hãng trong những ngày cuối năm quá nhiều, ông làm không hết phải mang về nhà để đêm làm thêm. Người ông sút hẳn đi và sự hốc hác làm cho nét mặt của ông càng già thêm. Có những buổi sáng, tôi đang ngủ ngon giấc, phải giật mình tỉnh dậy vì tiếng ho rũ rượi của ông. Con ho khốc liệt cho người nghe cái cảm giác xé tim xé phổi của ông đôi khi kéo dài cả giờ đồng hồ. Dầu vậy, sáng sớm tôi vẫn thấy ông xách cặp đi làm như thường lệ. Tôi đau khổ vì thấy mình không thể nào săn sóc ông được đành chỉ ngấm ngấm thương xót ông. Nhưng nếu tôi băn khoăn lo lắng trước vẻ tiêu tụy bệnh hoạn của ông Cầm bao nhiêu thì thím tôi, trái lại, bà đã tỏ vẻ không bằng lòng vì sự thức khuya của ông. Chẳng phải là vì bà lo ngại cho sức khỏe của ông mà là vì bà nghĩ đến chuyện ông đã xài tiền quá nhiều. Đó là một việc vi phạm những điều kiện thuê phòng mà bà đã giao ước với ông lúc đầu. Bà viết một lá thư sai tôi mang lên cho ông Cầm, nghiêm chỉnh nhắc ông là không nên để đèn sau mười hai giờ khuya. Tuy có cảm tình với ông nhưng tôi vẫn phải chuyển lá thư đó lên. Tôi đợi lúc ông đi khỏi, nhét lá thư qua khe cửa. Tối hôm đó, tôi thấy ông đi ngủ sớm. Có lẽ vì lá thư độc địa kia. Dầu không phải là tác giả lá thư đó nhưng tôi cũng vẫn thấy khổ tâm như là chính mình đã gây ra chuyện đó.

Ngày hôm sau, tôi thấy ông đem về một cây đèn dầu nhỏ.

Và cũng từ hôm đó, những cơn ho của ông nghe càng dữ dội hơn, dai dẳng hơn. Trước kia, ông chỉ ho vào quãng gần sáng, giờ ông ho cả đêm. Ông đi làm bắt đầu thất thường chớ không đều đặn như xưa nữa. Có buổi sáng, tôi thấy mười giờ ông mới ra đường. Tôi ái ngại nhìn theo cái bóng dáng xiêu vẹo gần như chỉ chực ngã của ông và nghĩ đến một

ngày nào đó, ông sẽ gục ngã luôn không gượng dậy nổi nữa. Trong trường hợp đó thì sẽ ra sao? Tôi tự hỏi như vậy. Ai sẽ săn sóc, trông nom cho ông trên giường bệnh? Tôi đem chuyện đó hỏi chị vú Ba. «Nguy lắm. Như vậy thì nguy lắm!» Chị vú nói, hai con mắt trợn trừng một cách đáng ghét nhìn lên căn lầu. Sau đó, chị thấp giọng làm mất quan trọng nói tiếp:

— Cô biết không? Ông ta ho lao đó. Ho lao đến thời kỳ thứ ba rồi đó! Coi chừng mà cả nhà này rồi bị lây bệnh hết cho mà coi!

Tôi cãi:

— Không phải đâu. Ho này là ho thường. Ho lao khác. Tôi có coi sách rồi, tôi biết.

Chị vú bĩu môi:

— Cô biết cái gì? Tôi có một ông anh bà con cũng ho như kiểu đó, ba tháng sau chớ đến bệnh viện rồi đem chôn luôn.



Tôi lắc đầu:

— Tôi không sợ ông ta bị lao. Tôi chỉ tội nghiệp cho ông gần Tết rồi mà đau ốm thì biết trông cậy vào ai?

Chị vú không chú ý tới câu nói của tôi. Chị vẫn quả quyết là ông Cầm bị lao và vấn đề này đối với chị quan trọng lắm. Chị ngồi im, nghĩ ngợi những gì không biết rồi sau đó bỏ đi. Tôi cũng không để ý tới chị nữa vì thấy chị có ác cảm rõ rệt với ông Cầm, chị đã gán cho ông ta một cái bệnh thật đáng sợ, một cái bệnh sẽ làm cho mọi người phải xa lánh ông. Riêng tôi thì tôi vẫn tin rằng ông Cầm không thể bị bệnh đó được và nếu trong trường hợp được thím tôi cho phép, tôi sẽ săn sóc ông.

Trong bữa cơm tối hôm đó, tôi nghe thím tôi nói với chú tôi về tình trạng sức khỏe của ông Cầm. Những điều thím tôi nói đều giống

hệt như những lời chị vú Ba nói. « Ông ta mắc bệnh lao đến thời kỳ thứ ba rồi đó. Nguy lắm. Nhà mình có con nhỏ. Bệnh ấy lại hay lây. Ông tính sao? Nói khéo để ông ấy dọn đi chỗ khác ở hay là nhả người nhà ông ấy tới đưa đi nhà thương? » Chú tôi là người ba phải. Thím tôi tuy nói là hỏi ý kiến của ông nhưng thật ra bà đã có quyết định rồi. Tôi biết đó là do ảnh hưởng những lời nói độc ác của chị vú Ba. « Để tôi nói với lão Tâm nhả người em trai của ông ta tới đây ». Chú tôi nói. « Thế vợ con ông ta đâu? » Thím tôi hỏi, tỏ vẻ hơi ngạc nhiên. Có lẽ đây là lần đầu tiên bà thắc mắc đến một chuyện không có liên quan gì đến vấn đề quyền lợi, tiền bạc. Chú tôi im lặng, nhồi xong pip thuốc rồi mới cho thím tôi biết là vợ ông Cầm chết đã lâu. Ông ta có hai đứa con, gửi cả cho vợ chồng người em nuôi giùm. « Sao từ ngày ông ta dọn đến ở đây, tôi không thấy con cái ông ta đến thăm lần nào hết? » Thím tôi hỏi tiếp. « Nghe lão Tâm nói thì hình như ông ta không muốn cho người em dẫn con tới đây. Sợ chúng tới rồi không chịu về nữa. Vả lại, ông ta biết bệnh của mình đã ở thời kỳ nặng. Gàn gửi con nhỏ không tốt. » Nghe chú tôi nói vậy, tôi lặng người đi. Ra chị vú Ba nói đúng? Ông Cầm mắc bệnh lao thật? Mà lại ở vào thời kỳ nặng nhất? Tôi nghe chú tôi nói tiếp với thím tôi về cảnh khổ của ông Cầm. Tiền bạc làm được bao nhiêu ông chỉ giữ lại đủ để trả tiền phòng, tiền cơm và tiền thuốc còn bao nhiêu gửi về cho em để nuôi hai đứa con hết. Buổi sáng nhịn đói đi làm. Từ nhà tới sở xa có tới ba bốn cây số mà ông ta vẫn chịu khó đi bộ. Hồi này ông ta thức khuya như vậy là vì nhận thêm số sách của mấy nhà buôn nhỏ về làm để kiếm thêm tiền trong dịp Tết sắp tới. Nước mắt tôi tự nhiên ứa ra. Tôi hiểu tại sao mỗi lần vào phòng ông, tôi đã gặp sự tiếp đón lạnh nhạt của ông! Thì ra ông không muốn cho tôi ở lâu trong phòng vì muốn giữ cho tôi khỏi bị lây bệnh chớ không phải là ông có ý hắt hủi gì tôi. Nếu ông không bị cái bệnh

(xem tiếp trang 32)

cao bồi du nguyệt điện

(tiếp theo trang 15)

không giá lạnh từ mấy tỷ năm, bỗng được đưa về nơi đầy ánh sáng và đường khi, mầm sống ấy tái sinh, nảy nở mãnh liệt không thuốc độc nào giết, không lửa nào đốt, không bom nào phá được... Sự đe dọa có hữu lý thế nào ông Nixon mới chịu thôi chứ!

GIẢI TRÍ CHO DÂN CHÚNG.— Nói tóm lại, chỉ còn một sự hãnh diện của dân chúng là đáng kể. Đáng kể vì trị giá mấy trăm tỷ đô la. Số tiền không phải nhỏ, mà dân Mỹ không phải là sẵn sàng mua cái danh dự «lên mặt Trăng đầu tiên» với giá vé quá đắt như vậy. Em nào đọc được báo Mỹ thử phối kiểm xem có ký giả nào dám đặt vấn đề như vậy không!

Thật ra thì câu chuyện lên mặt Trăng cũng chỉ là một câu chuyện «đùa quá hóa thật» giữa 2 phe Nga và Mỹ, cứ tổ nhau hoài, đến độ đã có đủ hỏa tiễn mang bom H để bắn nát cả thế giới ra rồi mà còn cố thi đua. Thi đua, nhưng Nga nghèo hơn, không dám tổ mạnh, dù cách đây 5 năm Nga còn bỏ Mỹ khá xa.

Vả lại chính phủ Nga đã có cả một hệ thống an ninh, cán bộ, đề đàn áp, khống chế dân chúng, nên sự giải trí cho dân chúng không có gì là cần thiết.

Còn Mỹ thì trái lại, đặc tính của chính quyền dân chủ là mua chuộc dân chúng, làm vui cho dân chúng tin tưởng rằng chế độ chính quyền dân chủ là một chế độ tốt. Sau nhiều năm chính quyền Mỹ cứ dần dần mất tính chất lý tưởng đối với dân chúng, sau nhiều vụ rối ren, cho nên mặc dù vẫn được tin cậy về kỹ thuật, chính quyền rất cần có một hành động nào khôi phục lại được tính chất lý tưởng ấy.

Sau nữa, dân chúng Mỹ đang bị bệnh phát phì nặng — Pháp gọi là *ennui* — có thể phát sinh thành bệnh thần kinh nhẹ (*neurasthénie*) vì đời sống quá yên ổn, được tính toán quá kỹ lưỡng, khiến cho không ai còn có những vui thú bất ngờ. Dân chúng Mỹ dùng rất nhiều thuốc an thần, an thần mà say sưa như coca cola, marijuana, LSD, heroine, morphine v.v... Dân chúng Mỹ rõ ràng đang đi về phía phá sản về tâm hồn. Vì thế, rất cần thiết gây lại tin tưởng, vừa giải trí cho toàn dân (dân Mỹ sẽ bàn luận cả tháng về vụ lên cung Trăng này, và còn kiêu hãnh trong nhiều năm), vừa củng cố chế độ (cả chế độ chứ không riêng chính quyền nào).

Thôi, viết đến đây đã quá dài, và đã lọt vào khu vực triết, làm vỡ đầu các em rồi. Vậy xin ngừng bút và hứa với các em lần sau có viết thì viết cái gì nhẹ nhẹ, vui vui, như bài trước.

ĐẶNG VĂN HẦU
(19-7-1969)



Giọt nước mắt hồng

« *Giọt nước mắt hồng* » là truyện dài thứ hai của Đinh Tiến Luyện sau « *Suối đá mây* ». Điều cần minh xác trước tiên : « *Giọt nước mắt hồng* » không phải do Tuổi Ngọc xuất bản dù Đinh Tiến Luyện là biên tập viên của Tuổi Ngọc. Nói đúng ra, « *Giọt nước mắt hồng* » được nhà xuất bản Đời Mới ấn hành. Cho nên hình thức của nó chưa xứng đáng mang tên nhà xuất bản Tuổi Ngọc. Một ngày gần đây Tuổi Ngọc sẽ xuất bản những tác phẩm đẹp cả về hình thức lẫn nội dung. Vậy không thể coi « *Giọt nước mắt hồng* » như tác phẩm con so của Tuổi Ngọc.

Những giọng chữ giới thiệu « *Giọt nước mắt hồng* » của Hoàng Anh Tuấn : « *Tôi đọc Đinh Tiến Luyện, bằng lòng lắm, nhưng nhất định không muốn người ta gọi Luyện bằng những danh từ người lớn như nhà văn hay họa sĩ. Vả, như vậy, Đinh Tiến Luyện là một số rất hiếm những cây bút có quyền viết cho tuổi thơ bằng giọng nói và cảm nghĩ của tuổi thơ* ». Duyên Anh thì cho « *Giọt nước mắt hồng* » là một cố gắng mới của Đinh Tiến Luyện. Ở Đinh Tiến Luyện, nếu người đọc chưa hài lòng về nghệ thuật thì ít ra cũng phải hài lòng những cảm nghĩ của tuổi thơ của Luyện.

Cao nguyên

Trong thiện ý làm đẹp cho quê hương, hai nghệ sĩ nhiếp ảnh Nguyễn Cao Đàm và Trần Cao Lĩnh lại vừa cho xuất bản tập « *Cao nguyên* » trong niềm ngợi ca « *Việt Nam quê hương yêu dấu* ». Những người mê ảnh, yêu quê hương sẽ tìm thấy trong « *Cao nguyên* » một nghệ thuật xứng đáng bậc thầy không những ở Việt Nam mà còn ở thế giới nữa. Tuổi Ngọc hân hạnh giới thiệu « *Cao nguyên* » cùng bạn đọc. Và bảo đảm đó là những ảnh của muôn đời. Xin nhắc lại : Năm ngoái, tập ảnh « *Việt Nam Quê Hương Yêu Dấu* » đã được một nhà xuất bản lớn ở Mỹ ấn loát tại Nhật và phát hành khắp thế giới.

Phim ảnh

Kể từ số 4, Tuổi Ngọc sẽ chọn phim giùm các bạn ngọc để bạn ngọc khỏi mất thì giờ, tốn tiền đi xem những cuốn phim vô bổ. Thì giờ và tiền đi coi một chồn phim loại phim « *Lady Hamilton* » thà ở đọc sách báo còn hữu ích. Có thể, vì Tuổi Ngọc in trước, sẽ không kịp thời gian chiếu phim mới nhưng các bạn ngọc xa Sài Gòn vẫn đủ thời giờ... chọn phim theo sự nhận xét của Tuổi Ngọc.

buồn vui nội trú

(tiếp theo trang 9)

Tôi làm vội theo lời Nguyệt. Nhưng chưa uống hết nửa ly sữa, tôi đã nghe mấy đũa bàn bên cạnh reo lên :

— Xe đến bà con ơi ! Lên xe. Lên xe.

Nghe tiếng tụi nó leo lên xe, tiếng giành chỗ ồn ào làm tôi cuống cả lên. Không kịp uống hết ly sữa, tôi ôm cặp gọi Nguyệt rồi rit :

— Nguyệt ! Nguyệt ! lên trước giành chỗ cho tao với.

Nguyệt thò đầu ra khỏi xe, gất ầm lên :

— Biết rồi, khổ lắm, bà ạ ! Có mỗi câu ấy mà sáng nào cũng ca đi ca lại hoài. Lên nhanh đi, không « ông » lại bảo xe chạy, bỏ mi đi bộ một mình bây giờ.

Câu gất của Nguyệt làm cả xe cười ồ. Con nhỏ Mai ngồi tuốt trên cùng quay lại trêu tôi :

— Có mỗi việc sửa soạn đi học mà sáng nào cũng trễ. Mi thật là vô tích sự.

Tôi kê lại nó ngay :

— « Xời » còn mầy thì hữu sự lắm đấy. Thế hôm nọ đũa nào bị phạt cấm túc hở ?

Mai gân cổ cãi lại. Tôi cũng hăng không kém, đến nỗi quên cả ăn khúc bánh mì trong cặp. Lúc xuống xe, tôi còn dặn Mai :

— Trưa về cãi tiếp nghe nhỏ.

Nhưng khi vào lớp, tôi mở cặp lấy vở ôn bài thì... hỡi ơi, cuốn vở toán của tôi bị bỏ trong bánh mì dính ra ướt nhẹp. Tôi lo lắng lấy khăn lau nhưng vết bỏ vẫn không sạch. Hôm nay đầu tháng thế nào ông thầy toán cũng hỏi bài. Thế mới khổ cho tôi. Lau đi lau lại chán vẫn không sạch, tôi bực mình gấp vở lại. Nhủ thầm : mặc kệ, tôi đâu hay tôi đó. Mà chắc gì ông ấy gọi mình. Nghĩ vậy tôi mới bớt lo. Nhưng không ngờ ! giờ hỏi bài hôm nay ông thầy toán lại gọi tôi đầu tiên. Tôi nhìn cuốn vở, chưa dám đưa lên. Ông thầy này nổi tiếng là khó, đưa cuốn vở lên thế nào cũng bị la. Tôi còn đang tần ngần thì thầy toán đã gất :

— Chị Hoài ! có nghe tôi gọi không ?

Chết cha, ông nổi sùng rồi. Tôi nhủ thầm và bắt đầu thấy run. Đặt cuốn vở lên bàn, tôi đứng chờ con giận của giáo sư. Quả nhiên, vừa liếc qua cuốn vở, ông đã hỏi ngay :

— Vở chị sao thế này ?

Mọi cặp mắt dồn về tôi, chờ đợi. Tôi ấp úng :

— Thưa thầy, em lỡ...

Chỉ nói được có vậy rồi tôi đứng chết lặng. Mặt tôi đỏ bừng. Tôi chỉ sợ ông thầy hỏi tôi thì thật không biết trả lời làm sao. Chả lẽ lại thú thật : « tại em vô ý để bánh mì chảy bơ ra » thì mắc cỡ chết, còn mặt mũi nào với tụi bạn nữa chứ. Tôi vẫn được các giáo sư khen là sách vở sạch sẽ nhất lớp. Vậy mà hôm nay... tôi không dám nghĩ tiếp. Lo sợ làm nghẹn ngào muốn khóc. Ông thầy của tôi có lẽ nhận thấy điều đó, nên giọng nói dịu xuống :

— Lần sau chị cẩn thận nhé. Thôi, bây giờ đọc bài đi.

Tôi mừng rỡ. Tưởng gì chứ vụ này tôi khỏi lo, vì tối qua tôi học bài kỹ lắm. Ông thầy toán trả vở cho tôi, về hài lòng. Tôi bỏ về chỗ ngồi. Nghĩ lại phút hồi hộp vừa qua, tôi giận Nguyệt kinh khủng. Chỉ tại nó mà ra cả.

Tan học, tôi ra cổng đứng chờ xe. Trông thấy Nguyệt, nhưng tôi lờ đi. Thấy tôi làm mặt lạ, Nguyệt cũng tự ái không thèm hỏi. Thế là hai đũa giận nhau. Bữa cơm trưa hai đũa chúng tôi không nói với nhau câu nào. Châu tinh ý nhận được sự khác lạ ấy, vì thường ngày chúng tôi nổi tiếng nói nhiều. Đợi khi ăn xong, về phòng riêng, Châu mới hỏi tôi :

— Bộ mi với con Nguyệt giận nhau hả ?

Tôi kể cho Châu nghe mọi chuyện, tưởng nó sẽ về phe tôi. Nào ngờ nghe xong nó « xỉ vả » tôi thậm tệ :

— « Xời ơi » mầy cù lần hết chỗ nói. Lỗi lại mầy chứ đâu phải con Nguyệt. Ai bảo mầy không cẩn thận, nhét ẩu bánh mì vào giữa vở thì nó không chảy à. Vậy mà cũng bày đặt giận với đối. Đồ con nít !

Tôi trợn mắt, hạch lại Châu :

— O' hay, vừa vừa thôi chứ. Tao con nít ý hần mầy người lớn hả ? Ủ, tao cù lần, tao cứ giận nó đấy, mầy làm gì tao ?

Tuy nói mạnh mẽ chứ tôi cũng không giận Nguyệt được lâu. Vì ở nội trú mà không có bạn thân để nói chuyện thì buồn chết. (Vị nào đã từng ở nội trú hẳn cũng biết điều này) Tôi nghĩ cách làm hòa với Nguyệt. Buổi chiều khi xuống phòng ăn lấy đồ ăn « guýt tề », tôi lấy luôn phần của Nguyệt rồi mang lên phòng nó. Gặp nó, tôi làm vẻ tự nhiên như giữa nó với tôi không có chuyện gì xảy ra :

**Thuộc giải nhiệt
và trị đau nhức
CONAN**

**cảm cúm, nhức răng,
nhức đầu, nhức bắp thịt,
nhức khớp xương, phong
nhờ uống CONAN**

— Ờ nhỏ, tao lấy đồ ăn hộ mày này.

Nguyệt cúi mặt không trả lời. Tôi hơi tức nhưng vẫn cố giữ vẻ thản nhiên :

— Khiếp ! bánh mì mới nóng, ròn, ngon kinh khủng.

Nguyệt khẽ liếc tôi. Tôi không hiểu bản mặt tôi lúc ấy có đáng cười hay không mà Nguyệt bỗng bật cười. Tôi lợi dụng lúc Nguyệt đang vui, xin lỗi ngay :

— Đừng giận nữa nhé, tao xin lỗi.

Nhờ tôi xuống nước, mà hai đứa hết giận nhau. Tối đến, tôi đang ngồi làm toán thì Nguyệt mò sang. Tay nó cầm bộ bài, miệng ngáp lên, ngáp xuống :

— Làm gì đấy ? bói hộ tao một quẻ coi nào.

Tôi gạt đi :

— Người ta đang làm toán đây này. Ai thừa thì giờ mà bói với toán. Mi dạo này cũng tin nhảm nhảm quá đi mất.

— Thôi mờ, ý biết bói làm tàng hoài. Bói hộ tao xem ngày mai có phải lên bằng sữa toán không. Tao buồn ngủ quá, chả muốn làm, nhưng lại sợ lỡ ông ỉ gọi thì chết mất.

Nhìn vẻ mặt khân khoản của Nguyệt tôi không nỡ từ chối. Tôi xếp vở sang một bên, bắt đầu xóc bài. Sau một lúc tính toán cứ như thầy bói lành nghề, tôi kêu lên :

— Thôi chết mày rồi, về lo làm toán đi, mai ông ỉ gọi mày đấy.

Nguyệt nhăn nhó cầm bài về phòng. Chừng năm phút sau, tôi thấy phòng nó tắt đèn. Tôi nghĩ chắc con nhỏ gấp bài toán để mới làm mau thế. Nào ngờ sáng mai tôi mặc áo dài rồi vẫn chả thấy Nguyệt đâu. Tôi định sang phòng gọi nó. Vừa vào tới cửa, tôi đã thấy nồng nặc mùi dầu khuynh diệp, còn « cô nàng » thì đang nằm dài trên giường, chân trùn đến cổ. Tôi ngạc nhiên hỏi :

— Ủa, bộ tính không đi học hay sao mà bây giờ còn nằm đấy ?

Nguyệt nhăn nhó :

— Tao đau bụng quá, tao nghỉ một hôm.

— Hôm qua mày có ăn gì bây đầu mà đau bụng ? Sao thấy mặt mày tao nghĩ quá à. À thôi đúng rồi, mi đau giả vờ phải không ?

Nguyệt nháy tôi :

— Khe khẽ chứ mày, « bà sờ » mà nghe được thì chết tao.

— Tao biết mà, hôm qua mi chưa làm toán, sợ sáng nay bị gọi mới giả ốm để ở nhà. Đồng « bệnh » mi nhau mà dấu làm chi.

Nguyệt nhăn răng cười trừ. Sở dĩ tôi đoán đúng bệnh nó là vì tôi cũng đã từng mắc « bệnh » đó, ấy, các bạn đừng vội ngạc nhiên. Bọn nội trú chúng tôi đưa nào cũng mắc phải bệnh bệnh ốm... giả vờ cả. Lâu lâu bệnh lại phát một lần, vào những hôm bài dài quá hoặc toán chưa làm. Tụi tôi đều áp dụng phương pháp ốm giả vờ. Sáng dậy, « bệnh nhân » cứ việc trùn chân cho kỹ, lấy đầu bôi cho nhiều. Đợi lúc Ma soeur đi xét phòng, làm bộ nhăn nhó chút xíu và khi được hỏi tới thì thưa con đau bụng hay nhức đầu gì đó. Xong, bệnh nhân chỉ nằm chờ chị người làm đem thuốc, sữa, bánh lên và... ăn. Nhưng bạn đừng vội tưởng áp dụng phương pháp này lần nào cũng trôi chảy đầu nhá. Vì chừng hai, ba tháng mới đau một lần còn tin được, chứ tuần nào cũng đau thì bại lộ cơ mưu ngay.

Đến trưa đi học về, tôi được Nguyệt hối lộ cho mấy cái bánh của Ma soeur mang lên. Ăn ngon phải biết (bánh cho người bệnh ăn thì không ngon sao được). Tôi hỏi Nguyệt :

— Ma soeur cho mi giấy phép chưa ?

— Rồi, lý do vắng mặt vì bị bệnh đang hoang, Mày thấy ngon không ?

Tôi lắc đầu lia lịa :

— Thôi thôi, em chả ham. Chị coi chừng đấy, tụi nó hơi nghi chị rồi đấy nhá, « bà sờ » mà biết được thì còn ngon nữa đấy, chị ạ...

HOÀI CHÂU

Trong mùa hè

(tiếp theo trang 8)

sở đề chúng bay vào hót với nhau « Tụi mình là bạn nhé ! » Nhưng bác gió ác quá cứ muốn đẩy bàn tay em thôi lại còn nhờ những hạt mưa làm ướt tóc, ướt mắt em nữa ! Me mắng thì em nói sao đây !

Buổi tối, em bỗng thấy lười quá ! Em nghĩ chút nữa phải làm một bài thơ về nó mới được ! Nhưng trời nóng quá đi mất. Em chịu thôi ! Tiếng quạt ở dưới nhà kêu « sè sè » hoài ! Chỉ vào tháng này mẹ em mới dùng đến nó ! Tự dưng, em cảm thấy mát mát đôi mắt và hình như nó cứ kêu om lên ! Nhưng tờ giấy vẫn chưa viết được gì ? Em cười một mình và nói « xin lỗi nhé ! » Nó cũng cười theo cái bóng của em đấy.

Thế mà chóng ghê : Em xa tụi bạn rồi nhỉ ? Em định gửi cho mỗi đứa một lá thư thật dài, dài bằng những ngày trong mùa hè này, vì mới có mấy hôm mà em nhớ tụi nó quá chừng... THU CÚC

Kẹo bô
Multi-

CALCIUM

GỒM 9 SINH-TỐ VÀ
CALCIUM CẦN THIẾT
THƠM NGON CÓ
CHOCOLAT và THƠM CAM

một nụ cười...

(tiếp theo trang 28)

ác độc kia thì có lẽ ông tiếp đón tôi tử tế lắm. Tội nghiệp ông! Tôi bỏ dở câu chuyện giữa chủ thím tôi, không muốn nghe tiếp nữa, lẳng lặng xuống bếp, dẫu mặt vào trong tay áo, không cho ai biết mình đang khóc.

Ba ngày sau, người em của ông Cầm được chủ tôi nhờ người nhắn tin đã dẫn hai con đến thăm ông. Không rõ chủ tôi nói những gì mà khi người em vừa gặp ông Cầm, anh ta đã òa lên khóc. Cả hai đứa con ông cũng khóc theo. Chúng ôm lấy cha tưởng như không thể nào gỡ ra nổi nữa. Còn ông Cầm thì nét mặt cố làm ra vẻ lạnh lùng, căn nhắc người em trai. (Tôi không nghe rõ ông nói gì với người em nhưng tôi đoán có lẽ ông trách anh này tại sao lại đưa hai đứa nhỏ tới đây.) Khi nhận thấy tôi đứng gần đó, ông có ý ngượng ngập kéo hai đứa nhỏ vào trong phòng. Tôi cũng vội bỏ xuống nhà dưới. Một lát sau tôi thấy ông Cầm dẫn em trai và hai đứa con đi ra phố. Ông sợ, không dám để cho hai đứa nhỏ ở lâu trong phòng mình.

Ông Cầm trả lại phòng cho thím tôi ngay cuối tháng đó. Bữa đó, tôi phải đi thu tiền hụi cho thím tôi, khi về thì ông Cầm đã đi rồi. Chị vú Ba hoan hỉ ra mặt khi báo cho tôi biết cái tin đó. Tôi vội vã chạy ngay lên lầu. Căn phòng mở rộng, trống trải. Tất cả đồ đạc còn y nguyên, gọn gàng và sạch sẽ. Có lẽ tự tay ông ta đã lau dọn cẩn thận để trả lại cho chủ nhà trước khi đi. Tôi bước vào trong phòng. Lần đầu tiên bắt gặp

một cảm giác hoang vu, lạnh lẽo đến muốn khóc. Hình ảnh ông Cầm hiện ra rõ rệt hơn lúc nào hết trong trí nhớ của tôi. Tôi ngồi xuống chiếc ghế mà những lần lên lấy tiền nhà, ông Cầm vẫn mời tôi ngồi. Trong im lặng, tôi chợt rùng mình nghe nổi dậy những cơn ho rũ rượi của ông...

Khi xuống nhà dưới, tôi nghe thím tôi vừa cười vừa nói với chị vú Ba.

— Tối nay, con Hạnh lại được lên ngủ trên lầu rồi.

Chị vú Ba nói ngay:

— Cô Hạnh có ngủ thì ngủ chứ tôi thì cho vàng tôi cũng xin chịu. Cái bệnh đó nguy hiểm lắm. Nói thật với bà chủ chứ nếu ông ta còn ở đây nữa thì tôi cũng xin nghỉ việc...

Thím tôi át đi:

— Con Hạnh nó khỏe, đâu có ngại. Chị thì cần phải giữ gìn vì còn em nhỏ nữa. Nếu chị lấy bệnh đó thì con tôi làm sao mà tránh khỏi. Chị khỏi cần nói, tôi cũng không đời nào dám cho chị lên đó ngủ đâu.

Chị vú Ba cười:

— Lúc ông ta xách chiếc va li xuống thang, bà có nhìn thấy không? Trông thật là thảm hại. Như là một bộ xương vậy. Ông ta đi như không muốn nói nữa, lết từng bước một.

Cái cầu thang ngắn như thế mà ông ị ạch có đến nửa tiếng đồng hồ mới xuống được hết! Cái điệu đó chắc ông ta khó lòng mà qua cái Tết này. Bà chủ đuổi được ông ta đi khỏi nhà này là may lắm. Tôi chỉ lo ông ở đây, nói đại có chuyện gì thì phiền lắm...

Thím tôi cười, đắc ý:

— Có tôi thì tôi mới đuổi được ông ta chứ như nhà tôi thì còn lâu...

Cả hai người đàn bà cùng cất

tiếng cười, như là vừa gặp một chuyện vui nhất trong đời. Chưa bao giờ tôi được nghe những tiếng cười độc ác, khốn nạn đến thế. Và tôi chạy vụt lên lầu trở lại. Tôi trốn ở trên đó cho tới giờ sửa soạn cơm chiều mới trở xuống nhà dưới.

Đêm đó, tôi mang mùng mền lên ngủ trên căn phòng trống trải đầy hình bóng người đàn ông vừa bỏ đi, người đàn ông đầu tiên đã để lại trong trí nhớ tôi những ấn tượng đậm thắm nhất. Và cũng là lần đầu tiên, tôi nghĩ đến cha tôi qua hình ảnh người đàn ông đó. Trong giấc chiêm bao gần sáng, tôi bỗng gặp cha tôi, tôi nhìn rõ được mặt ông, thật là kỳ dị, điều mà từ bao năm nay tôi đã tìm kiếm hoài không bao giờ gặp...

...

Tuổi ngọc

Số lên 4

NGỌC MẾN: Một mục mới của Ngọc. Ngọc mến yêu. Ngọc mến yêu sẽ trả lời tất cả những thắc mắc của lứa tuổi thích ô mai. Mỗi bạn của Ngọc chỉ nên hỏi một câu ngắn. Ngọc mến, Ngọc dễ thương sẽ giúp bạn Ngọc hết thắc mắc về yêu cuộc đời hơn lên.

LÀM DÁNG: Minh Văn sẽ cùng bạn Ngọc tập làm dáng. Vì bạn Ngọc đâu còn nhỏ. Nhưng làm dáng thế nào để rất thơ Nguyễn Sa. Mặc áo vàng mà người ta phải về yêu hoa cúc. Mặc áo xanh mà người ta phải mến lá sân trường. Hãy chờ Minh Văn ở số 4.

- Muốn tìm lại Thái Thanh của ngày xưa
- Muốn nghe Ban Thăng Long phả nhạc tiền chiến vào tâm hồn

HÃY ĐẾN

ĐÊM MÀU HỒNG

Trong khung cảnh thương yêu của gia đình như chính ở gia đình mình

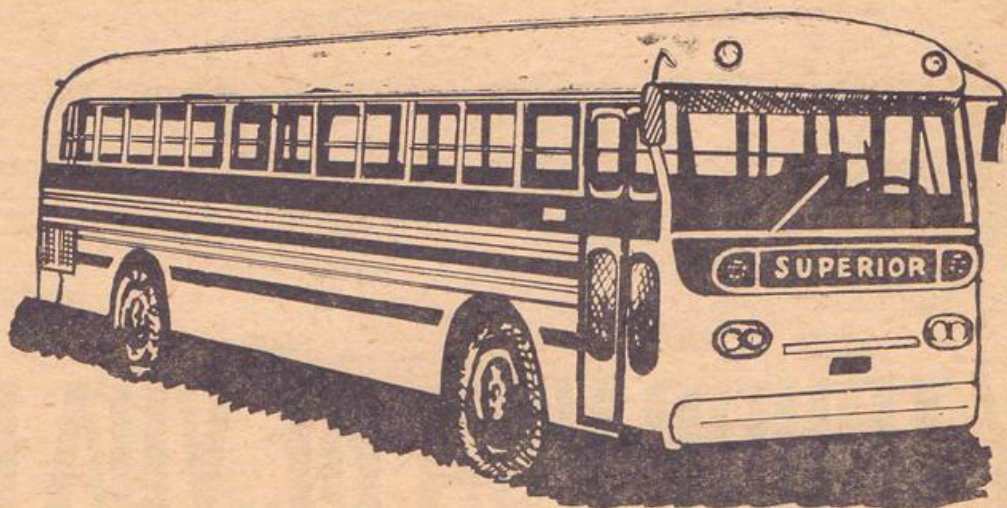
Sau **SỢ LỬA** nhà xuất bản SÁNG TẠO đã cho phát hành.

HỒ THÙY DƯƠNG

tập truyện cổ tích nên thơ của

DOÃN QUỐC SĨ

**Loại xe «BUS» chuyên chở
hành khách lý tưởng**
Xuống và lên «Bac» nhẹ nhàng, tiện lợi
**Loại xe «BUS» đặc dụng cho các
công ty lớn chuyên chở nhân viên**



Xe Buýt
INTERNATIONAL/Superior

Kiểu FO 1603 — 60 Chỗ ngồi

Trọng tải tổng cộng 24.000 lb. Giàn xe tăng cường cạp sẵn bên Hoa Kỳ.
Cầu trước FA-98 7.000 lb. Cầu sau RA-189 17.000 lb. Có số mạnh. Nhíp sau
tăng cường có nhíp phụ.

Máy DIESEL D-354, 131 Mã-lực, 6 xy-lanh. Hộp số T-35 liên kết 5 số
tiến, 1 số lùi. Con đội 8 tấn, 7 vò KELLY gai ngang 9.00 x 20.14 lớp bố.

2 Cửa mở và đóng bằng hơi (vacuum). Quạt mát ở trên mui. Chỗ đứng
hành lý bên trong và dọc 2 bên xe. Chỗ để hành lý trên mui xe.

Thời hạn giao hàng : 6 tháng

Giá phòng định : VNĐ 1.700.000

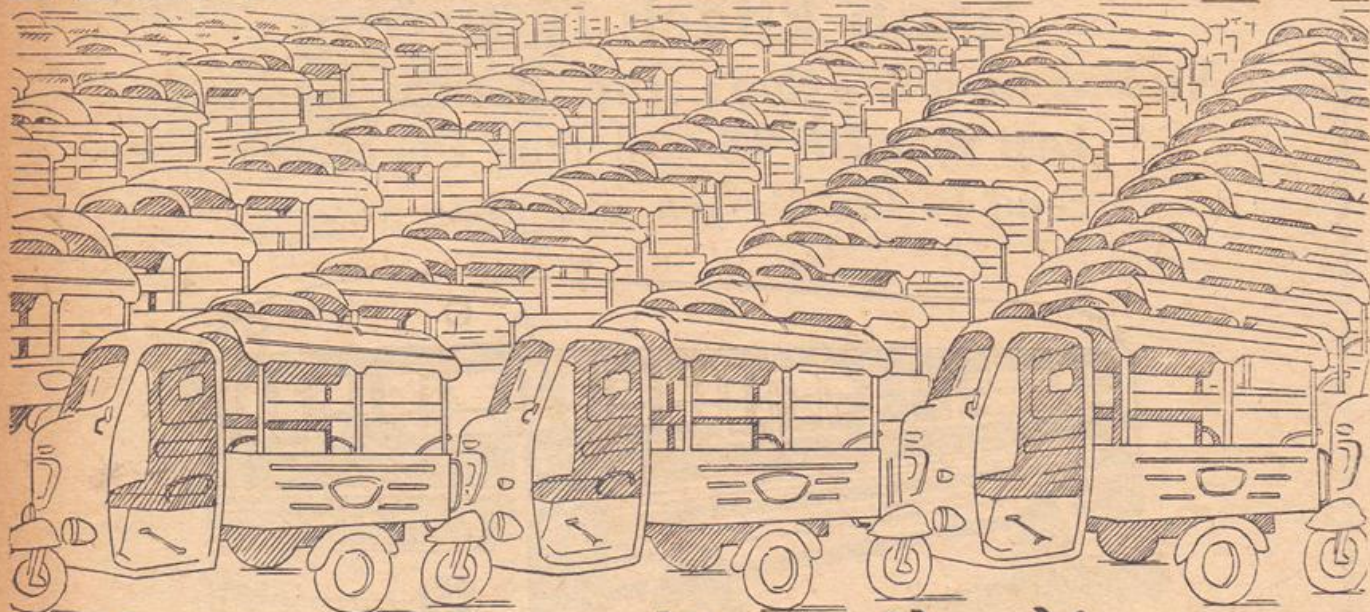
(chưa kể Thuế Trước Bạ)

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN TẠI V.N. AMTRACO 504, Trịnh Minh Thế, Khánh-hội
Điện thoại : 91.545—93.396

Và các Đại lý AMTRACO tại miền Tây :

- ☆ **THÔI HƯNG** : 8-10 Đại lộ Tự Do — Long Xuyên
- ☆ **QUÁCH HẢI** : 51-51A Thái Lập Thành — Sóc Trăng
- ☆ **KIM THÀNH** : 81-83-85 Nguyễn An Ninh — Cần Thơ

XE LAMBRETTA BA BÁNH



MÁY TRƯỚC, VỪA ĐỀ, VỪA ĐẠP

ĐẶC ĐIỂM:

- * Loại xe chuyên chở tiết kiệm và đặc-dụng nhứt hiện thời .
- * BỘ PHẬN RỜI LUÔN LUÔN DỒI DÀO
CÓ BÁN KHẮP NƠI
- * XE DÙNG 10 NĂM VẪN CÒN CHẠY KHOẺ
- * DÙNG MƯỜI NĂM MỘT XE
sinh lợi bằng 30 xe.

THÁI-HUNG

VINACO, 6 Thoại Ngọc Hầu • Gia Định • ĐT: 93552-40948

Lambretta V.N. 70 Huỳnh Quang Tiên • Saigon • ĐT: 21927.

và các Đại Lý khắp toàn quốc .

Cả gia đình hãy đến nghe

Jo Marcel

Với những danh ca độc quyền

LỆ THU • TINY YOUNG

• NHƯ AN • CAROL...



Chỉ hát tại:

Queen Bee

NHÀ HÀNG ĂN PHÒNG TRÀ CA NHẠC

106 NGUYỄN HUỆ - SAIGON - ĐIỆN THOẠI 91.291

● Những chương trình luôn thay đổi

● CẢNH TRÍ ĐÀM ÁM, THÂN MẬT
LỊCH SỰ NHẤT VIỆT NAM

● GIÀN NHẠC
TRÚ DANH CÙNG
NHỮNG NHẠC PHẨM
THƯƠNG YÊU
THIỆT THA
TRÌU MẾN



Đến với chương trình
ca nhạc của Jo Marcel

mỗi đêm để quên đi
phiền muộn để tâm hồn
được ướp bằng âm nhạc
mà vui sống

Nhân đặt tiệc cưới
tiếp tân, hộp báo
văn nghệ... 